



Tài liệu

SINH HOẠT ĐẢNG, ĐOÀN THỂ

BAN TUYÊN GIÁO VÀ DÂN VẬN TỈNH ỦY THÁI NGUYÊN



Các đồng chí lãnh đạo tỉnh chụp ảnh lưu niệm với các đơn vị sản xuất, phối hợp sản xuất bộ phim và đại diện một số sở, ngành, địa phương của tỉnh tại buổi ra mắt phim hoạt hình “Đế mèn: Cuộc phiêu lưu tới xóm Lầy Lội” (ngày 26/5/2025)

- ◆ **KẾT LUẬN 157-KL/TW CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VỀ SẮP XẾP TỔ CHỨC BỘ MÁY, ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH**
- ◆ **RA MẮT PHIM HOẠT HÌNH “ĐẾ MÈN: CUỘC PHIÊU LƯU TỚI XÓM LẦY LỘI” BƯỚC KHỞI ĐẦU CHO KINH TẾ VĂN HÓA SỐ ĐỊA PHƯƠNG**
- ◆ **DẤU ẤN ĐẬM NÉT CỦA NGUYÊN CHỦ TỊCH NƯỚC TRẦN ĐỨC LƯƠNG**

THÁNG 6
2025

TT	NỘI DUNG
I	VĂN BẢN CHỈ ĐẠO - HƯỚNG DẪN
1	Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới
2	Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân
3	Quy định của Bộ Chính trị về thu hồi tài sản tham nhũng, lãng phí, tiêu cực
4	Một số nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung thực hiện về sắp xếp tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính từ nay đến ngày 30/6/2025
5	Ban Tổ chức Trung ương hướng dẫn 3 bước về nhân sự cấp xã mới
6	Kết luận 157-KL/TW của Bộ Chính trị về sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính
7	Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo trong công tác quyết toán các công trình, dự án sử dụng vốn đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên
II	THÔNG TIN TRONG TỈNH
1	Thái Nguyên được Thủ tướng Chính phủ biểu dương về đích sớm trong chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát
2	Thường trực Tỉnh ủy Thái Nguyên - Bắc Kạn tổ chức Hội nghị chuẩn bị phương án nhân sự
3	Ra mắt phim hoạt hình “Dế Mèn: Cuộc phiêu lưu tới Xóm Lầy Lội” – bước khởi đầu cho kinh tế văn hóa số địa phương
4	Thái Nguyên: 100% các cơ sở y tế công lập hoàn thành triển khai hồ sơ bệnh án điện tử
5	Thái Nguyên phấn đấu trên 50% người dân có chữ ký số cá nhân
III	THÔNG TIN TRONG NƯỚC
1	Dấu ấn đậm nét của nguyên Chủ tịch nước Trần Đức Lương
2	Quốc hội "chốt" ngày 15/3/2026 là ngày bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI
3	Chính phủ chốt giảm 6.714 đơn vị hành chính cấp xã và phương án từng địa phương

IV	HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI VÀ TÌNH HÌNH THẾ GIỚI THỜI GIAN GẦN ĐÂY
1	Kết quả chuyến thăm cấp Nhà nước tới Cộng hòa Kazakhstan, Cộng hòa Azerbaijan, Cộng hòa Belarus, thăm chính thức Liên bang Nga và dự Lễ kỷ niệm 80 năm Ngày Chiến thắng trong chiến tranh Vệ quốc vĩ đại của Tổng Bí thư Tô Lâm
2	Kết quả vòng đàm phán của các nước với Hoa Kỳ về vấn đề thuế quan
3	Đánh giá 100 ngày cầm quyền của Tổng thống Hoa Kỳ Donald Trump
4	Căng thẳng Ấn Độ - Pakistan
5	Một số sự kiện thế giới đáng chú ý
V	CHÍNH SÁCH MỚI
1	Các bước thực hiện công chứng điện tử
2	Người tham gia BHXH tự nguyện sẽ được hưởng chế độ thai sản theo Luật BHXH 2024
VI	VẤN ĐỀ LƯU Ý
	Hướng dẫn sử dụng bộ 600 câu hỏi sát hạch lái xe cơ giới đường bộ

VĂN BẢN CHỈ ĐẠO - HƯỚNG DẪN

1. Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới

Ngày 30/4/2025, thay mặt Bộ Chính trị, Tổng Bí thư Tô Lâm đã ký ban hành Nghị quyết số 66-NQ/TW về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

Theo Nghị quyết, thời gian qua, Đảng, Nhà nước ta đã có nhiều chủ trương, chính sách đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác xây dựng và thi hành pháp luật, đạt được nhiều kết quả quan trọng.

Tư duy, nhận thức lý luận về Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa không ngừng được hoàn thiện. Nước ta đã hình thành hệ thống pháp luật tương đối đồng bộ, công khai, minh bạch, dễ tiếp cận, cơ bản điều chỉnh tất cả các lĩnh vực đời sống xã hội; tạo nền tảng pháp lý để phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và hội nhập quốc tế.

Tuy nhiên, công tác xây dựng và thi hành pháp luật còn nhiều hạn chế, bất cập. Một số chủ trương, định hướng của Đảng chưa được thể chế hóa kịp thời, đầy đủ. Tư duy xây dựng pháp luật trong một số lĩnh vực còn thiên về quản lý. Chất lượng pháp luật chưa theo kịp yêu cầu thực tiễn.

Còn có những quy định chồng chéo, mâu thuẫn, chưa rõ ràng, cản trở việc thực thi, không thuận lợi cho việc thúc đẩy đổi mới sáng tạo, thu hút và khơi thông nguồn lực đầu tư. Việc phân cấp, phân quyền chưa đủ mạnh; thủ tục hành chính còn rườm rà.

Tổ chức thực thi pháp luật vẫn là khâu yếu; thiếu cơ chế phản ứng chính sách kịp thời, hiệu quả. Chậm nghiên cứu, ban hành chính sách, pháp luật điều chỉnh những vấn đề mới, chưa tạo khuôn khổ pháp lý thuận lợi để thúc đẩy các động lực tăng trưởng mới.

Trong bối cảnh thế giới đang có những thay đổi mang tính thời đại, để đất nước vững bước vào kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình phát triển bứt phá, giàu mạnh, hùng cường dưới sự lãnh đạo của Đảng, cùng với việc thực hiện cuộc cách mạng về tinh gọn tổ chức bộ máy, phấn đấu tăng trưởng kinh tế “hai con số”, công tác xây dựng và thi hành pháp luật phải được đổi mới căn bản, tạo động lực mạnh mẽ cho sự phát triển nhanh và bền vững của đất nước.

Từ tình hình trên, Bộ Chính trị yêu cầu quán triệt thực hiện tốt nhiều nội dung về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật.

** Về quan điểm chỉ đạo:*

1. Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của Đảng trong công tác xây dựng pháp luật, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thi hành pháp luật. Tăng cường kiểm soát quyền lực; phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ; phòng ngừa, ngăn chặn mọi biểu hiện trục lợi, hướng lái chính sách.

Phát huy vai trò giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, sự tham gia rộng rãi, thực chất của người dân, tổ chức, doanh nghiệp trong xây dựng và thi hành pháp luật.

2. Công tác xây dựng và thi hành pháp luật là “đột phá của đột phá” trong hoàn thiện thể chế phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; là một nhiệm vụ trọng tâm của tiến trình xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân, dưới sự lãnh đạo của Đảng.

3. Xây dựng pháp luật phải bám sát thực tiễn, “đứng trên mảnh đất thực tiễn của Việt Nam”, tiếp thu có chọn lọc giá trị tinh hoa của nhân loại, bảo đảm tính hệ thống, nắm bắt mọi cơ hội, mở đường, khơi thông mọi nguồn lực, đưa thể chế, pháp luật trở thành lợi thế cạnh tranh, nền tảng vững chắc, động lực mạnh mẽ cho phát triển, tạo dư địa thúc đẩy tăng trưởng kinh tế “hai con só”, nâng cao đời sống của Nhân dân, bảo đảm quốc phòng, an ninh, đối ngoại của đất nước.

4. Nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật, tập trung xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật, bảo đảm thượng tôn Hiến pháp và pháp luật, gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng và thi hành pháp luật.

5. Đầu tư cho công tác xây dựng chính sách, pháp luật là đầu tư cho phát triển. Nhà nước bảo đảm và ưu tiên nguồn lực để đầu tư cơ sở vật chất, hiện đại hóa hạ tầng kỹ thuật, đẩy mạnh chuyển đổi số và có chế độ, chính sách đặc thù, vượt trội cho công tác nghiên cứu chiến lược, chính sách, xây dựng pháp luật và đội ngũ cán bộ thực hiện các nhiệm vụ này.

* *Về mục tiêu*, Nghị quyết đặt ra mục tiêu đến năm 2030 Việt Nam có hệ thống pháp luật dân chủ, công bằng, đồng bộ, thống nhất, công khai, minh bạch, khả thi với cơ chế tổ chức thực hiện nghiêm minh, nhất quán, bảo đảm cơ sở pháp lý cho hoạt động bình thường, liên tục, thông suốt của các cơ quan sau sắp xếp tổ chức bộ máy, tháo gỡ vướng mắc phát sinh từ thực tiễn, mở đường cho kiến tạo phát triển, huy động mọi người dân và doanh nghiệp tham gia vào phát triển kinh tế - xã hội để đến năm 2030, Việt Nam là nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao,

Năm 2025, cơ bản hoàn thành việc tháo gỡ những “điểm nghẽn” do quy định pháp luật. Năm 2027, hoàn thành việc sửa đổi, bổ sung, ban hành mới văn bản pháp luật bảo đảm cơ sở pháp lý đồng bộ cho hoạt động của bộ máy nhà nước theo mô hình chính quyền 3 cấp. Năm 2028, hoàn thiện hệ thống pháp luật về đầu tư,

kinh doanh, góp phần đưa môi trường đầu tư của Việt Nam nằm trong nhóm 3 nước dẫn đầu ASEAN.

Tầm nhìn đến năm 2045, Việt Nam có hệ thống pháp luật chất lượng cao, hiện đại, tiệm cận chuẩn mực, thông lệ quốc tế tiên tiến và phù hợp với thực tiễn đất nước, được thực hiện nghiêm minh, nhất quán, tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ hiệu quả quyền con người, quyền công dân, thượng tôn Hiến pháp và pháp luật trở thành chuẩn mực ứng xử của mọi chủ thể trong xã hội, quản trị quốc gia hiện đại với bộ máy nhà nước tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững, trở thành nước phát triển, có thu nhập cao theo định hướng xã hội chủ nghĩa vào năm 2045.

** Về nhiệm vụ, giải pháp, Nghị quyết đề ra 7 nhiệm vụ, giải pháp lớn:*

1. Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của Đảng trong công tác xây dựng pháp luật, phát huy cao độ tính Đảng trong xây dựng và thi hành pháp luật

2. Đổi mới tư duy, định hướng xây dựng pháp luật theo hướng vừa bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước, vừa khuyến khích sáng tạo, giải phóng toàn bộ sức sản xuất, khơi thông mọi nguồn lực phát triển

3. Tạo đột phá trong công tác thi hành pháp luật, bảo đảm pháp luật được thực hiện công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực và hiệu quả; gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng và thi hành pháp luật

4. Nâng cao hiệu quả công tác hợp tác quốc tế, pháp luật quốc tế

5. Xây dựng giải pháp đột phá nâng cao chất lượng nguồn nhân lực pháp luật

6. Tăng cường chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật

7. Thực hiện cơ chế tài chính đặc biệt cho công tác xây dựng và thi hành pháp luật

** Về tổ chức thực hiện, Nghị quyết yêu cầu thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương về hoàn thiện thể chế, pháp luật do đồng chí Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng làm Trưởng Ban. Thành phần tham gia có đại diện lãnh đạo Quốc hội, Chính phủ và các cơ quan có liên quan.*

Đảng ủy Quốc hội lãnh đạo, chỉ đạo, hoàn thiện pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; tăng cường giám sát thực hiện theo quy định.

Đảng ủy Chính phủ lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng chương trình hành động triển khai thực hiện Nghị quyết; phối hợp với Đảng ủy Quốc hội thể chế hóa đầy đủ, kịp thời các chủ trương, chính sách nêu trong Nghị quyết này; chỉ đạo Bộ Tư pháp xây dựng, trình Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XV ban hành Nghị quyết về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch hướng dẫn, vận động Nhân dân thực hiện Nghị quyết, phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng và thi hành pháp luật, xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật.

Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn việc quán triệt thực hiện Nghị quyết; hướng dẫn tăng cường tuyên truyền các nội dung của Nghị quyết.

Tỉnh ủy, Thành ủy trực thuộc Trung ương có chương trình, kế hoạch cụ thể tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng và thi hành pháp luật trên địa bàn.

Đảng ủy Bộ Tư pháp thực hiện nhiệm vụ cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo Trung ương về hoàn thiện thể chế, pháp luật; chủ trì, phối hợp với Ban Nội chính Trung ương và các cơ quan liên quan theo dõi, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết, định kỳ 6 tháng báo cáo kết quả với Ban Chỉ đạo Trung ương và Bộ Chính trị.

Nghị quyết này phổ biến đến chi bộ./.

2. Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân

Ngày 04/5/2025 Thay mặt Bộ Chính trị, Tổng Bí thư Tô Lâm vừa ký Nghị quyết số 68-NQ/TW (Nghị quyết số 68) của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân.

Nghị quyết số 68 nêu rõ, sau gần 40 năm đổi mới, kinh tế tư nhân nước ta đã từng bước phát triển cả về số lượng và chất lượng, trở thành một trong những động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

Khu vực kinh tế tư nhân hiện có khoảng hơn 940 nghìn doanh nghiệp và hơn 5 triệu hộ kinh doanh đang hoạt động, đóng góp khoảng 50% GDP, hơn 30% tổng thu ngân sách nhà nước và sử dụng khoảng 82% tổng số lao động vào tăng trưởng kinh tế, tạo việc làm, lực lượng quan trọng thúc đẩy đổi mới sáng tạo, nâng cao năng suất lao động, gia tăng năng lực cạnh tranh quốc gia, góp phần xóa đói, giảm nghèo, ổn định đời sống xã hội. Nhiều doanh nghiệp tư nhân đã phát triển lớn mạnh, khẳng định thương hiệu và vươn ra thị trường khu vực, thế giới.

Tuy nhiên, kinh tế tư nhân hiện vẫn đối mặt với nhiều rào cản kìm hãm sự phát triển, chưa bứt phá về quy mô và năng lực cạnh tranh, chưa đáp ứng được yêu cầu, kỳ vọng là lực lượng nòng cốt của kinh tế đất nước. Hầu hết doanh nghiệp có quy mô siêu nhỏ, nhỏ và vừa; tiềm lực tài chính và trình độ quản trị hạn chế; phần lớn có năng lực công nghệ, đổi mới sáng tạo thấp; năng suất lao động, hiệu quả hoạt động và sức cạnh tranh chưa cao; tư duy kinh doanh thiếu tầm nhìn chiến lược, thiếu kết nối với các doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài.

Có nhiều nguyên nhân dẫn đến tình trạng nêu trên, nhưng chủ yếu là do: Tư duy, nhận thức về vị trí, vai trò của kinh tế tư nhân trong nền kinh tế còn chưa đầy

đủ, chưa theo kịp yêu cầu phát triển; thể chế, pháp luật còn vướng mắc, bất cập; công tác lãnh đạo, chỉ đạo chưa được quan tâm đúng mức; quyền tài sản và quyền tự do kinh doanh chưa được bảo đảm đầy đủ. Kinh tế tư nhân còn gặp nhiều khó khăn, trở ngại trong tiếp cận nguồn lực, đặc biệt là vốn, công nghệ, đất đai, tài nguyên và nhân lực chất lượng cao. Một số chính sách ưu đãi, hỗ trợ chưa thực sự hiệu quả và khó tiếp cận; chi phí kinh doanh còn cao.

Nhằm hiện thực hóa mục tiêu phát triển đất nước như Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XIII đã đề ra và đáp ứng yêu cầu phát triển trong kỷ nguyên mới, việc đổi mới tư duy, thống nhất nhận thức và hành động cần có những giải pháp tổng thể, toàn diện, đột phá để phát huy mạnh mẽ hơn nữa vai trò của kinh tế tư nhân, củng cố niềm tin, tạo khí thế và xung lực mới cho phát triển kinh tế, thúc đẩy tăng trưởng, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia là cần thiết và cấp bách.

Từ tình hình trên, Bộ Chính trị yêu cầu tập trung quán triệt, thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các nội dung cụ thể.

Kinh tế tư nhân là một trong những động lực quan trọng nhất của nền kinh tế quốc gia

Theo Nghị quyết số 68, mục tiêu đến năm 2030, kinh tế tư nhân là một trong những động lực quan trọng nhất của nền kinh tế quốc gia; là lực lượng tiên phong trong phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu của Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị và các chủ trương, đường lối khác của Đảng; phấn đấu có 2 triệu doanh nghiệp hoạt động trong nền kinh tế, 20 doanh nghiệp hoạt động/1.000 dân. Có ít nhất 20 doanh nghiệp lớn tham gia chuỗi giá trị toàn cầu; tốc độ tăng trưởng bình quân của kinh tế tư nhân đạt khoảng 10-12%/năm, cao hơn tốc độ tăng trưởng của nền kinh tế; đóng góp khoảng 55-58% GDP, khoảng 35-40% tổng thu ngân sách nhà nước, giải quyết việc làm cho khoảng 84-85% tổng số lao động; năng suất lao động tăng bình quân khoảng 8,5-9,5%.

Trình độ, năng lực công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số thuộc nhóm 3 nước đứng đầu ASEAN và nhóm 5 nước đứng đầu khu vực châu Á.

Tầm nhìn đến năm 2045, kinh tế tư nhân Việt Nam phát triển nhanh, mạnh, bền vững, chủ động tham gia vào chuỗi sản xuất, cung ứng toàn cầu; có năng lực cạnh tranh cao trong khu vực và quốc tế; phấn đấu đến năm 2045 có ít nhất 3 triệu doanh nghiệp hoạt động trong nền kinh tế; đóng góp khoảng trên 60% GDP.

Nghị quyết số 68 cũng nêu rõ các nhiệm vụ, giải pháp, tổ chức thực hiện các mục tiêu trên.

3. Quy định của Bộ Chính trị về thu hồi tài sản tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

Ngày 30/4/2025, Thường trực Ban Bí thư Trần Cẩm Tú thay mặt Bộ Chính trị ký ban hành Quy định số 287-QĐ/TW về thu hồi tài sản do tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được phát hiện qua công tác kiểm tra, giám sát của Đảng.

Quy định gồm 3 chương, 12 điều quy định về nguyên tắc, trình tự, thủ tục thu hồi tài sản do tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được phát hiện qua công tác kiểm tra, giám sát của Đảng; thẩm quyền, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong việc thu hồi tài sản do tham nhũng, lãng phí, tiêu cực mà có.

Theo quy định, “tài sản do tham nhũng, tiêu cực” là tiền, tài sản có được từ tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; có nguồn gốc từ tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được cấp ủy, ủy ban kiểm tra kết luận, yêu cầu phải thu hồi, nộp ngân sách Nhà nước hoặc được tổ chức, cá nhân chủ động nộp lại.

“Tài sản lãng phí” là ngân sách Nhà nước, vốn Nhà nước, tài sản Nhà nước và tài nguyên, khoáng sản được giao cho tổ chức, cá nhân quản lý, sử dụng vượt định mức, tiêu chuẩn, chế độ do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ban hành hoặc không hiệu quả, không đạt mục tiêu đã định.

Điều 4 của quy định nêu rõ các căn cứ thu hồi tài sản do tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Đầu tiên là căn cứ vào kết luận kiểm tra, giám sát, giải quyết tố cáo của cấp ủy, ủy ban kiểm tra. Cụ thể, thông báo kết luận kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, kiểm tra tài chính đảng. Thông báo kết luận giám sát chuyên đề. Thông báo kết luận giải quyết tố cáo tổ chức đảng, đảng viên.

Thứ hai, căn cứ vào kết luận kiểm tra, xác minh tài sản, thu nhập của cơ quan có thẩm quyền.

Thứ ba, căn cứ vào quyết định thu hồi tài sản do tham nhũng, lãng phí, tiêu cực (nếu có).

Thứ tư, căn cứ vào việc tổ chức đảng, đảng viên và các tổ chức, cá nhân có liên quan chủ động báo cáo và tự giác nộp lại tài sản đã nhận do tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Cụ thể, tổ chức đảng, đảng viên và các tổ chức, cá nhân có liên quan chủ động báo cáo và tự giác nộp lại tài sản đã nhận do tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trước khi bị cơ quan có thẩm quyền phát hiện, kết luận; chủ động nộp tài sản khắc phục hậu quả do vi phạm dẫn đến thiệt hại tài sản của Nhà nước.

Đáng chú ý, về trình tự, thủ tục và trách nhiệm của tổ chức đảng, đảng viên trong thu hồi tài sản do tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, quy định nêu, tổ chức đảng, đảng viên vi phạm làm việc với đoàn kiểm tra hoặc cơ quan ủy ban kiểm tra để cung cấp đầy đủ thông tin, hồ sơ, tài liệu về tài sản của những người có quan hệ gia đình và những người có liên quan trực tiếp đến tài sản do tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Quy định cũng nhấn mạnh, tổ chức đảng, đảng viên vi phạm phải chủ động liên hệ với cơ quan ủy ban kiểm tra cùng cấp để làm thủ tục nộp tài sản do tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo thông báo, kết luận của cấp ủy, tổ chức đảng có thẩm quyền. Kê khai, thống kê đầy đủ tài sản do tham nhũng, lãng phí, tiêu cực đã báo cáo với ủy ban kiểm tra cùng cấp. Thực hiện các yêu cầu của ủy ban kiểm tra, đoàn, tổ kiểm tra, giám sát, giải quyết tố cáo; thuyết phục người trong gia đình và người thân phối hợp chấp hành kết luận kiểm tra, giám sát, giải quyết tố cáo, quyết định thu hồi tài sản do tham nhũng, lãng phí, tiêu cực của cơ quan có thẩm quyền.

Theo quy định này, Ủy ban Kiểm tra Trung ương được giao chỉ đạo ủy ban kiểm tra các cấp thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện; xử lý kỷ luật hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý kỷ luật những tập thể, cá nhân vi phạm; định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo cấp ủy và ủy ban kiểm tra cấp trên trực tiếp kết quả thực hiện.

4. Một số nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung thực hiện về sắp xếp tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính từ nay đến ngày 30/6/2025

Ngày 17/5, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã ban hành Kết luận số 155-KL/TW về một số nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung thực hiện từ nay đến ngày 30/6/2025.

Tại phiên họp ngày 16/5, sau khi nghe Báo cáo của Ban Tổ chức Trung ương về tình hình, tiến độ triển khai thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy; Báo cáo của Đảng ủy Chính phủ về tình hình triển khai thực hiện phân cấp, phân quyền gắn với việc thực hiện mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp, ngày 17/5, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã ban hành kết luận về một số nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung thực hiện từ nay đến ngày 30/6/2025, sau đây là một số nội dung quan trọng:

Bộ Chính trị, Ban Bí thư yêu cầu không để chậm trễ bất cứ công việc nào

Bộ Chính trị, Ban Bí thư yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng, các cơ quan chức năng hết sức khẩn trương, chủ động, bảo đảm tiến độ, bám sát các kết luận, chỉ đạo của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, không để chậm trễ bất cứ công việc nào.

Các cấp ủy, tổ chức đảng, các cơ quan chức năng tập trung lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện việc xây dựng văn kiện, chuẩn bị đại hội cấp tỉnh, cấp xã và các cấp ủy trực thuộc ở những nơi sáp nhập, hợp nhất; thực hiện đúng chỉ đạo về bố trí, sắp xếp nhân sự cấp tỉnh, cấp xã; chú trọng phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm thực hiện tốt mục tiêu tăng trưởng đã đề ra.

Thực hiện nghiêm chỉ đạo về sắp xếp nhân sự cấp tỉnh, cấp xã

Bộ Chính trị, Ban Bí thư yêu cầu các tỉnh ủy, thành ủy thực hiện nghiêm Kết luận số 150 của Bộ Chính trị và Hướng dẫn số 31 của Ban Tổ chức Trung ương về xây dựng phương án nhân sự cấp ủy, cấp tỉnh thuộc diện hợp nhất, sáp nhập và cấp xã thành lập mới để xây dựng Đề án thành lập đảng bộ (mới), phương án nhân sự

cấp tỉnh, cấp xã đúng nguyên tắc, yêu cầu, bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện, trình cấp có thẩm quyền đúng tiến độ;

Tập trung chỉ đạo cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng tốt yêu cầu phân cấp, phân quyền và mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.

Bộ Chính trị, Ban Bí thư yêu cầu đánh giá kỹ tác động và thực hiện hiệu quả chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động bị ảnh hưởng bởi sắp xếp; nhất là đối tượng người dân tộc thiểu số, người theo các tôn giáo.

Bộ Chính trị, Ban Bí thư yêu cầu kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm, sai phạm trong công tác tổ chức cán bộ khi thực hiện sắp xếp; chấn chỉnh tình trạng làm việc cầm chừng, ảnh hưởng đến hoạt động của bộ máy.

Đồng thời yêu cầu tập trung chỉ đạo sát sao việc quản lý, lưu trữ hồ sơ, số hóa tài liệu, kiểm kê, kiểm soát, chuẩn bị tất toán tài khoản, tài sản, dự án công... để chuẩn bị sẵn sàng bàn giao khi không tổ chức cấp huyện, sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã (phòng tránh nguy cơ thất lạc, làm mất hoặc tiêu hủy tài liệu; nhất là hồ sơ liên quan đến đất đai, dự án đầu tư...).

Bộ Chính trị, Ban Bí thư giao Đảng ủy Chính phủ lãnh đạo, chỉ đạo:

Các Đảng ủy Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ khẩn trương thực hiện phân bổ ngân sách, cấp bổ sung kinh phí, kịp thời chi trả chế độ cho cán bộ, công chức, viên chức nghỉ việc do sắp xếp;

Ban hành chế độ, chính sách hỗ trợ người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.

Triển khai thực hiện phân cấp, phân quyền theo một số nguyên tắc chính sau: Trung ương tập trung quản lý vĩ mô, xây dựng thể chế, chiến lược, giữ vai trò kiến tạo và tăng cường kiểm tra, giám sát; phân cấp, phân quyền đủ mạnh, đủ rõ, hợp lý các nhiệm vụ ở Trung ương đang thực hiện về cho địa phương.

Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền và phân định rõ giữa thẩm quyền chung của Ủy ban nhân dân và thẩm quyền riêng của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp xã (không để tình trạng đùn đẩy, né tránh và chậm trễ trong việc triển khai các nhiệm vụ, quyền hạn; gửi xin ý kiến tràn lan).

Rà soát, thực hiện phân cấp, phân quyền giữa các ngành, lĩnh vực có liên quan bảo đảm đồng bộ, liên thông, không bỏ sót hoặc chồng lấn, giao thoa nhiệm vụ.

Bộ Chính trị, Ban Bí thư yêu cầu dự thảo các văn bản liên quan cần hoàn chỉnh trước ngày 01/6/2025 và ban hành trước ngày 25/6/2025.

Bộ Chính trị, Ban Bí thư giao Đảng ủy Quốc hội chủ trì, phối hợp với Đảng ủy Chính phủ và các cơ quan liên quan thực hiện tốt việc triển khai lấy ý kiến nhân dân, các ngành, các cấp về dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của

Hiến pháp năm 2013 bảo đảm công khai, minh bạch, đúng tiến độ, yêu cầu và bám sát chủ trương, kết luận của Trung ương.

Bộ Chính trị, Ban Bí thư giao các ban đảng Trung ương, Đảng ủy Chính phủ, Đảng ủy các bộ, cơ quan ngang bộ, các tỉnh ủy, thành ủy khẩn trương thành lập Bộ phận thường trực để tiếp nhận, hướng dẫn, giải đáp các nội dung, đề xuất, kiến nghị do các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh. Các bộ phận thường trực hoạt động từ nay đến hết tháng 10/2025.

Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư cũng yêu cầu Ban Tổ chức Trung ương chủ trì, phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Trung ương theo dõi việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ, nội dung theo các nghị quyết, kết luận, chỉ đạo của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư; định kỳ báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư đánh giá kết quả thực hiện của các cán bộ thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý./.

5. Ban Tổ chức Trung ương hướng dẫn 3 bước về nhân sự cấp xã mới

Ngày 19/5/2025, Ban Tổ chức Trung ương ban hành Công văn số 8548-CV/BTCTW về hướng dẫn một số nội dung đại hội đảng bộ cấp xã thành lập mới và thực hiện sắp xếp, tinh gọn tổ chức đảng.

Theo đó, căn cứ Chỉ thị số 45-CT/TW, ngày 14/4/2025 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và các quy định hiện hành; ban thường vụ các tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương có thể nghiên cứu, tham khảo quy trình nhân sự theo hướng gồm 3 bước, cụ thể:

Bước một là xây dựng và thông qua phương án nhân sự. Trên cơ sở tiêu chuẩn, điều kiện, cơ cấu, số lượng theo Chỉ thị số 45-CT/TW của Bộ Chính trị và các quy định liên quan; ban thường vụ các tỉnh ủy, thành ủy chỉ đạo ban thường vụ cấp ủy cấp huyện phối hợp chặt chẽ với ban tổ chức tỉnh ủy, thành ủy tiến hành rà soát, đánh giá đội ngũ cán bộ cấp huyện, cấp xã hiện nay hoặc nguồn nhân sự ở bên ngoài là cán bộ lãnh đạo, quản lý các sở, ban, ngành của tỉnh, thành phố để xây dựng và thông qua phương án nhân sự ban chấp hành, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy ban kiểm tra đảng ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030 của cấp xã thành lập mới trước khi báo cáo ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy xem xét theo quy định.

Bước hai là rà soát, thẩm định nhân sự. Trên cơ sở phương án nhân sự do ban thường vụ cấp ủy cấp huyện đề xuất, ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy giao ban tổ chức tỉnh ủy, thành ủy chủ trì, phối hợp với ủy ban kiểm tra tỉnh ủy, thành ủy; ban nội chính tỉnh ủy, thành ủy; công an, thanh tra tỉnh, thành phố và các cơ quan liên quan tiến hành rà soát, thẩm định chặt chẽ, kỹ lưỡng nhân sự trước khi báo cáo ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy xem xét theo quy định.

Bước ba là chỉ định nhân sự. Căn cứ quy định hiện hành và trên cơ sở kết quả thẩm định nhân sự, ban tổ chức tỉnh ủy, thành ủy báo cáo ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy xem xét, quyết định việc chỉ định nhân sự ban chấp hành, ban

thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy ban kiểm tra đảng ủy cấp xã nhiệm kỳ 2025-2030 theo thẩm quyền.

Trong Công văn số 8548-CV/BTCTW, Ban Tổ chức Trung ương hướng dẫn, đảng bộ cấp xã được thành lập mới là đảng bộ cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng trực thuộc tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương, khác với đảng bộ cấp xã hiện nay là đảng bộ cơ sở trực thuộc cấp ủy cấp huyện.

Đồng thời, theo quy định, ban thường vụ các tỉnh ủy, thành ủy chỉ định nhân sự tham gia cấp ủy cấp xã 1 nhiệm kỳ (nhiệm kỳ 2025 - 2030), khác với việc chỉ định nhân sự cấp ủy cấp tỉnh của đảng bộ tỉnh, thành phố sau khi hợp nhất, sáp nhập là 2 nhiệm kỳ (nhiệm kỳ 2020 - 2025, khi hợp nhất, sáp nhập và nhiệm kỳ 2025 - 2030 theo Chỉ thị số 45-CT/TW của Bộ Chính trị).

6. Kết luận 157-KL/TW của Bộ Chính trị về sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính

Ngày 25/5/2025, thay mặt Bộ Chính trị, đồng chí Trần Cẩm Tú ký ban hành Kết luận số 157-KL/TW của Bộ Chính trị về triển khai thực hiện các nghị quyết, kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị về sắp xếp tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính.

Bộ Chính trị yêu cầu hoàn tất sắp xếp cấp xã trước 15/7, cấp tỉnh trước 15/8/2025

Bộ Chính trị yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng tiếp tục làm tốt công tác tư tưởng, chủ động nắm tình hình dự luận, dự báo nguy cơ, kịp thời nhận diện, xử lý các vấn đề phức tạp nảy sinh, bảo đảm sự đoàn kết thống nhất nội bộ trong quá trình sắp xếp, bộ máy mới đi vào hoạt động thông suốt, nâng cao hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả.

Bộ Chính trị giao đồng chí được Bộ Chính trị phân công triệu tập, đồng chủ trì cùng các đồng chí bí thư tỉnh ủy, thành ủy trong diện hợp nhất, sáp nhập chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm các chủ trương, kết luận, chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về xây dựng văn kiện Đại hội Đảng bộ các cấp, về xây dựng phương án, chuẩn bị công tác nhân sự cấp ủy, cấp tỉnh thuộc diện hợp nhất, sáp nhập và cấp xã thành lập mới; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tuyệt đối tránh khuynh hướng, tư tưởng cục bộ địa phương, "lợi ích nhóm", tiêu cực.

Đồng thời, giao đồng chí được Bộ Chính trị phân công triệu tập chủ trì, chỉ đạo việc xây dựng văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh, thành phố (mới).

Bộ Chính trị giao Ban Thường vụ các tỉnh ủy, thành ủy chủ động công tác chuẩn bị các điều kiện cần thiết, sẵn sàng quy trình, thủ tục để tổ chức triển khai thực hiện chuyển giao các chức năng, nhiệm vụ từ cấp huyện về cấp xã sau sáp nhập ngay sau khi các văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực từ ngày 01/7/2025;

Bảo đảm kiện toàn tổ chức bộ máy, điều kiện làm việc của các cơ quan cấp tỉnh, cấp xã sau khi sáp nhập hoạt động đồng bộ, thông suốt, hiệu lực hiệu quả,

không để gián đoạn công việc, không bỏ trống địa bàn, lĩnh vực, không để ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và nhân dân.

Đưa vào hoạt động cấp xã mới từ ngày 1/7/2025, phấn đấu hoàn thành trước ngày 15/7/2025. Cấp tỉnh phấn đấu hoàn thành trước ngày 15/8/2025. Nghiêm cấm việc tác động, can thiệp trong quá trình sắp xếp nhân sự; xử lý nghiêm vi phạm (nếu có).

Bộ Chính trị giao Đảng ủy Chính phủ lãnh đạo, chỉ đạo:

Khẩn trương hoàn thành dự thảo Nghị định về phân cấp, phân quyền và phân định thẩm quyền cho chính quyền địa phương 2 cấp, Nghị định quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp xã theo đúng Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, đặc biệt là chủ trương phân cấp, phân quyền;

Hướng dẫn tạm thời biên chế của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã, phường, đặc khu, hoàn thành trong tháng 5/2025;

Sau đó, xác định vị trí việc làm gắn giao biên chế cho địa phương bảo đảm trong thời hạn 5 năm cơ bản số lượng biên chế thực hiện theo đúng quy định của cấp có thẩm quyền giao.

Tiếp tục rà soát, bổ sung hướng dẫn kịp thời các nội dung, nhiệm vụ cần thực hiện hoặc chuyển tiếp khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã, kết thúc hoạt động của chính quyền cấp huyện, thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, hoàn thành trước ngày 05/6/2025, bảo đảm hoạt động của chính quyền địa phương 2 cấp thông suốt, liên tục, không gián đoạn và hiệu quả.

Đảng ủy Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan **khẩn trương ban hành các văn bản quy định, hướng dẫn** liên quan đến tiêu chuẩn chức danh công chức xã, phường, đặc khu kèm theo kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ; về **chế độ, chính sách hỗ trợ người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã hoàn thành trước ngày 15/6/2025**.

Bộ Chính trị giao Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương lãnh đạo, chỉ đạo Đảng ủy Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam nghiên cứu, sớm ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn việc **kết thúc hoạt động, không lập tổ chức công đoàn trong các cơ quan hành chính, lực lượng vũ trang, đơn vị sự nghiệp hưởng 100% lương từ ngân sách nhà nước** đảm bảo đồng bộ với quá trình sửa đổi, bổ sung Hiến pháp và Luật Công đoàn.

Bộ Chính trị giao Ban Tổ chức Trung ương:

- Tổng hợp ý kiến tham gia của các cơ quan, ban đảng Trung ương và các cấp ủy trực thuộc Trung ương, khẩn trương hoàn thiện các Đề án, trình Bộ Chính trị, Ban Bí thư xem xét, quyết định ban hành các quy định có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, quy chế làm việc của đảng ủy xã, phường, đặc khu, của

các cơ quan tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp cấp ủy cấp xã... để làm cơ sở cho địa phương triển khai thực hiện Đề án kết thúc hoạt động của cấp huyện, thành lập cấp xã mới.

- Phối hợp các cơ quan có liên quan, các tỉnh ủy, thành ủy thuộc diện hợp nhất, sáp nhập hoàn thiện phương án nhân sự cấp ủy, cấp tỉnh báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư... xem xét, quyết định trước ngày 20/6/2025 (phần đầu hoàn thành trước ngày 15/6/2025).

- Phối hợp các tỉnh ủy, thành ủy thuộc diện sáp nhập hoàn thiện Đề án chấm dứt hoạt động của các đảng bộ tỉnh, thành phố thuộc diện hợp nhất, sáp nhập và lập Đảng bộ tỉnh, thành phố (mới).

Bộ Chính trị giao các cơ quan, ban đảng Trung ương tiếp tục rà soát, tham mưu việc sửa đổi, bổ sung, ban hành các văn bản của Đảng có liên quan để bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất, thông suốt giữa Trung ương và địa phương sau sắp xếp đơn vị hành chính các cấp, thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp./.

7. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo trong công tác quyết toán các công trình, dự án sử dụng vốn đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

Ngày 05/5/2025, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên ban hành Chỉ thị số 35-CT/TU về việc tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo trong công tác quyết toán các công trình, dự án sử dụng vốn đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Theo đó, để tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo trong công tác quyết toán các công trình, dự án đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện tốt một số nội dung sau:

1. Nâng cao quyết tâm chính trị, nỗ lực phấn đấu ở mức cao nhất, đẩy nhanh tiến độ thực hiện và công tác quyết toán các công trình, dự án đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025, phải xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, giám sát và đôn đốc triển khai thực hiện; tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong giải ngân vốn đầu tư công, quyết toán hoàn thành dự án; xem đây là tiêu chí quan trọng để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng năm của tập thể, cá nhân liên quan. Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền địa phương, cơ quan, đơn vị phải chịu trách nhiệm trước Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kết quả quyết toán hằng năm đối với các công trình, dự án do đơn vị, địa phương mình quản lý; phân công cụ thể lãnh đạo đơn vị, địa phương trực tiếp phụ trách, chỉ đạo việc quyết toán; thường xuyên kiểm tra tiến độ, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với từng dự án; quyết liệt đôn đốc các chủ đầu tư khẩn trương thực hiện quyết toán các công trình, dự án đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025; kiên quyết chống các biểu hiện trì trệ, tiêu cực trong đầu tư công.

2. Chỉ đạo rà soát tiến độ, kết quả thực hiện quyết toán các công trình, dự án trong kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025, khẩn trương hoàn thành các dự án theo tiến độ được duyệt, phân đấu hoàn thành công tác quyết toán theo thẩm quyền trước khi thực hiện việc sắp xếp các đơn vị hành chính trên địa bàn.

3. Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ:

- Triển khai đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình, dự án đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn, đồng thời đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân vốn đầu tư công theo quy định tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025, thực hiện quyết toán dự án đầu tư công theo đúng quy định của pháp luật. Đối với các công trình, dự án đang đầu tư dở dang chưa đủ điều kiện lập hồ sơ quyết toán trong năm 2025 cần xác định khó khăn, vướng mắc cụ thể của từng công trình, dự án, phải có biện pháp xử lý, tháo gỡ hiệu quả để dự án hoàn thành và quyết toán theo quy định.

- Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn các chủ đầu tư, ban quản lý dự án trong việc lập, thẩm định quyết toán dự án hoàn thành bảo đảm theo đúng quy định; thực hiện công khai danh sách các chủ đầu tư, nhà thầu vi phạm thời gian lập hồ sơ quyết toán theo quy định; nâng cao trách nhiệm thực hiện và xử lý vi phạm đối với công tác thanh toán, quyết toán công trình, dự án hoàn thành.

- Tập trung đẩy nhanh tiến độ thẩm tra quyết toán, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt đối với các công trình, dự án đủ điều kiện quyết toán; bố trí vốn thanh toán dứt điểm cho các công trình, dự án hoàn thành đã được phê duyệt quyết toán; phân đấu hoàn thành công tác quyết toán các công trình, dự án trước khi thực hiện việc sắp xếp các đơn vị hành chính trên địa bàn; trường hợp đến thời điểm việc thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính, công trình, dự án đang đầu tư dở dang hoặc cần điều chỉnh mục tiêu, công năng sử dụng cho phù hợp với tổ chức bộ máy mới phải bám sát hướng dẫn của Trung ương để tham mưu, đề xuất trình cấp có thẩm quyền điều chỉnh chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư theo quy định.

- Khẩn trương phân bổ hết các nguồn vốn, kiên quyết điều chuyển, cắt giảm kế hoạch vốn từ các công trình, dự án không có khả năng giải ngân hoặc giải ngân không đạt tiến độ để bổ sung cho các công trình, dự án giải ngân cao, có nhu cầu bổ sung kế hoạch vốn, các dự án đã quyết toán hoàn thành và các dự án có nhu cầu thanh toán theo đúng quy định.

- Chỉ đạo các chủ đầu tư tổ chức rà soát, đấu thầu, đánh giá, lựa chọn đơn vị tư vấn uy tín, có chất lượng để thực hiện các nhiệm vụ của dự án, tránh tình trạng phải điều chỉnh hồ sơ dự án nhiều lần, ảnh hưởng tiến độ thực hiện, thanh quyết toán vốn đầu tư và chất lượng dự án.

- Đào tạo, nâng cao năng lực chuyên môn của đội ngũ cán bộ, công chức làm nhiệm vụ liên quan đến công tác quyết toán dự án đầu tư công.

4. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy chỉ đạo các cơ quan báo chí phối hợp với các cơ quan chức năng tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về đẩy nhanh giải ngân vốn đầu tư công và công tác quyết toán các công trình, dự án đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025.

5. Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh chỉ đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân chấp hành, thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Nhà nước, tích cực phối hợp với chủ đầu tư và các nhà thầu thi công để đẩy nhanh tiến độ thi công, quyết toán hoàn thành các dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh.

6. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và xử lý nghiêm trách nhiệm đối với các tổ chức đảng, đảng viên thuộc thẩm quyền vi phạm trong việc thực hiện thanh quyết toán để tồn đọng kéo dài qua nhiều năm, nhất là trong giai đoạn 2021 - 2025; tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, xử lý nghiêm trách nhiệm đối với các tập thể, cá nhân vi phạm hoặc không thực hiện tốt nội dung theo quy định (nếu có).

7. Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Chỉ thị này; định kỳ hằng quý báo cáo Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết quả thực hiện.

THÔNG TIN TRONG TỈNH

1. Thái Nguyên được Thủ tướng Chính phủ biểu dương về đích sớm trong chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát

Ngày 11/5, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính, Trưởng ban Chỉ đạo Trung ương triển khai xóa nhà tạm, nhà dột nát trên phạm vi cả nước chủ trì Phiên họp thứ 4 của Ban Chỉ đạo để đánh giá tình hình, kết quả thực hiện chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát và triển khai nhiệm vụ thời gian tới. Phiên họp được tổ chức trực tiếp tại Trụ sở Chính phủ và kết nối trực tuyến với điểm cầu 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Dự Phiên họp tại điểm cầu tỉnh Thái Nguyên có đồng chí Trịnh Việt Hùng, Ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng ban Chỉ đạo triển khai xóa nhà tạm, nhà dột nát tỉnh; đồng chí Nguyễn Thị Loan, Phó Chủ tịch UBND tỉnh, Phó Trưởng ban Chỉ đạo; các thành viên Ban Chỉ đạo cấp tỉnh là lãnh đạo các sở, ngành, địa phương.

Báo cáo tại phiên họp cho thấy, đến nay, cả nước đã xóa được gần 209.000 căn nhà, trong đó khánh thành và bàn giao 111.000 căn nhà; khởi công 98.000 căn nhà, đạt khoảng 77% trên tổng số nhu cầu. Từ Phiên họp thứ 3 đến nay tăng

87.000 căn nhà được khởi công, khánh thành, bình quân tăng 26 nhà/địa phương/ngày. Trong đó, tỉ lệ hoàn thành nhà cho đối tượng hộ cận nghèo thuộc chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát đạt 80%.

Tính đến ngày 07/5/2025, có 15 địa phương không còn nhà tạm, nhà dột nát, gồm các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Hải Phòng, Thái Nguyên, Quảng Ninh, Vĩnh Phúc, Thành phố Hồ Chí Minh, Bà Rịa - Vũng Tàu, Bắc Ninh, Cần Thơ, Khánh Hòa, Tây Ninh, Trà Vinh, Bình Phước, Vĩnh Long, Kiên Giang.

Tại Phiên họp, lãnh đạo các bộ, ngành, địa phương đã nêu những khó khăn, vướng mắc và định hướng giải quyết vấn đề trong thời gian tới để phấn đấu hoàn thành Chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát trong thời gian sớm nhất.

Thay mặt Ban Chỉ đạo, Thủ tướng Phạm Minh Chính ghi nhận, đánh giá cao và biểu dương Bộ Dân tộc và Tôn giáo, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, ngành ngân hàng, các cơ quan truyền thông, các bộ, cơ quan, địa phương, các đơn vị tài trợ đã chủ động, tích cực thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra. Đồng thời, trân trọng cảm ơn MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, các cơ quan trong hệ thống chính trị các cấp, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân cả nước đã hưởng ứng tích cực, đóng góp quan trọng vào kết quả chung của Chương trình.

Bên cạnh đó, một số địa phương có số nhà tạm, nhà dột nát chưa khởi công còn lớn; việc báo cáo, thống kê, cập nhật số liệu còn chậm; còn tình trạng chưa nghiên cứu kỹ văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Trung ương nên vẫn kiến nghị những nội dung đã được Thủ tướng Chính phủ kết luận, hướng dẫn... Còn vướng mắc thủ tục nên chưa phân bổ được kinh phí hỗ trợ nhà ở đối với người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ.

Thủ tướng Phạm Minh Chính đánh giá cao nỗ lực của các cấp, ngành và các địa phương trong quá trình thực hiện xóa nhà tạm, nhà dột nát cho Nhân dân trong thời gian qua, trong đó có tỉnh Thái Nguyên là một trong những địa phương về đích sớm nhất cả nước.

2. Thường trực Tỉnh ủy Thái Nguyên - Bắc Kạn tổ chức Hội nghị chuẩn bị phương án nhân sự

Ngày 15/5, tại Tỉnh ủy Thái Nguyên, đồng chí Hoàng Duy Chính, Ủy viên BCH Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Bắc Kạn và đồng chí Trịnh Việt Hùng, Ủy viên dự khuyết BCH Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy Thái Nguyên đồng chủ trì Hội nghị Thường trực Tỉnh ủy hai tỉnh Thái Nguyên - Bắc Kạn nhằm chuẩn bị phương án nhân sự theo Kết luận số 150-KL/TW ngày 14/4/2025 của Bộ Chính trị.

Thực hiện Thông báo số 14674-TB/VPTW ngày 04/5/2025 của Văn phòng Trung ương Đảng thông báo ý kiến chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về triển khai các nhiệm vụ, công việc theo Kết luận số 150-KL/TW ngày 14/4/2025 của Bộ Chính trị hướng dẫn xây dựng phương án nhân sự cấp ủy cấp tỉnh thuộc diện họp

nhất, sáp nhập và cấp xã thành lập mới cùng các văn bản liên quan, Thường trực Tỉnh ủy Thái Nguyên và Thường trực Tỉnh ủy Bắc Kạn đã tiến hành trao đổi, thảo luận để chuẩn bị phương án nhân sự theo Kết luận số 150-KL/TW.

Hội nghị là bước chuẩn bị quan trọng về công tác nhân sự, góp phần đảm bảo sự ổn định và tính kế thừa trong bộ máy lãnh đạo, quản lý sau khi thực hiện sắp xếp lại tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính. Đây là tiền đề cần thiết để mô hình chính quyền mới hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với yêu cầu thực tiễn và định hướng phát triển trong giai đoạn tới.

Ngay sau Hội nghị Thường trực Tỉnh ủy hai tỉnh, đã diễn ra Hội nghị trao đổi công tác giữa Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên và Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Kạn nhằm thảo luận các nội dung liên quan đến việc sắp xếp tổ chức bộ máy, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp, xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương hai cấp cũng như một số công việc trọng tâm trong thời gian tới theo chỉ đạo của Trung ương.

3. Ra mắt phim hoạt hình “Đế Mèn: Cuộc phiêu lưu tới Xóm Lầy Lội” – bước khởi đầu cho kinh tế văn hóa số địa phương

Ngày 26/5, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch Thái Nguyên phối hợp với Công ty Phim trường số Việt Nam, Cine Plus và Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông Thái Nguyên tổ chức buổi ra mắt đặc biệt bộ phim hoạt hình “Đế Mèn: Cuộc phiêu lưu tới Xóm Lầy Lội”. Đây là sản phẩm đầu tay trong khuôn khổ Dự án Phim trường số ở địa phương.

Sự kiện có sự tham dự của các đồng chí Thường trực Tỉnh ủy, lãnh đạo UBND tỉnh, lãnh đạo các sở, ngành của tỉnh, cùng đông đảo khán giả, học sinh, sinh viên trên địa bàn.

Buổi chiếu phim không chỉ là hoạt động giải trí thông thường mà còn mang ý nghĩa báo cáo kết quả bước đầu của Dự án Phim trường số – một sáng kiến mới nhằm thúc đẩy phát triển công nghiệp văn hóa và nội dung số tại tỉnh Thái Nguyên. Đây là bước đi chiến lược trong việc khai thác lợi thế về nguồn nhân lực trẻ và tiềm năng công nghệ nhằm xây dựng nền kinh tế tri thức vững chắc.

Bộ phim “Đế mèn: Cuộc phiêu lưu tới xóm Lầy Lội” ghi nhận những phản hồi tích cực từ công chúng trong và ngoài tỉnh. Thành công bước đầu cho thấy năng lực sản xuất nội dung số mang tầm quốc tế ngay tại Thái Nguyên - địa phương không chỉ giàu truyền thống văn hóa mà còn có nguồn nhân lực chất lượng cao về lĩnh vực sáng tạo và sản xuất nội dung số. Phim trường số không chỉ mang ý nghĩa về văn hóa, mà còn là môi trường đào tạo thực tiễn quý báu cho sinh viên và giới trẻ Thái Nguyên. Sinh viên các trường đại học trong tỉnh đã được đào tạo, tham gia vào quy trình sản xuất giúp nâng cao kỹ năng và từng bước hình thành hệ sinh thái nhân lực sáng tạo ngay tại địa phương. Theo kế hoạch, từ năm 2026, mỗi năm Phim trường số dự kiến sẽ cho ra mắt tối thiểu 1 tác phẩm điện ảnh về đề tài

văn hóa - lịch sử của Việt Nam. Ngoài phim điện ảnh, sản phẩm của Phim trường số còn là phim bộ, truyện tranh, hệ thống giải trí số. Qua đó, lực lượng nhân sự trẻ, được đào tạo bài bản, thực chiến sẽ cung cấp cho thị trường Việt Nam và quốc tế.

Ngày 30/5/2025, bộ phim “Đế Mèn: Cuộc phiêu lưu tới xóm Lầy Lội” chính thức khởi chiếu tại các rạp trên toàn quốc. Đây không chỉ là một sự kiện điện ảnh, mà còn là cột mốc quan trọng khẳng định vị thế của Thái Nguyên trên bản đồ sáng tạo văn hóa - công nghệ Việt Nam. Người dân Thái Nguyên, cộng đồng sinh viên, các nhà giáo dục, doanh nghiệp và công chúng yêu văn hóa, hãy ra rạp để ủng hộ bộ phim, góp phần cổ vũ cho các dự án tri thức mang tầm vóc quốc gia bắt nguồn từ chính quê hương xứ trà Thái Nguyên!

4. Thái Nguyên: 100% các cơ sở y tế công lập hoàn thành triển khai hồ sơ bệnh án điện tử

Ngày 20/5, Bệnh viện Mắt Thái Nguyên (tỉnh Thái Nguyên) đã hoàn thành thẩm định hồ sơ triển khai bệnh án điện tử. Đến thời điểm này, 17/17 bệnh viện, trung tâm y tế hai chức năng trực thuộc Sở Y tế Thái Nguyên đã hoàn thành triển khai bệnh án điện tử trước thời hạn Trung ương quy định.

Thái Nguyên là một trong 4 địa phương đầu tiên của cả nước hoàn thành triển khai hồ sơ bệnh án điện tử (cùng với Bắc Ninh, Phú Thọ và Quảng Ninh) tại các cơ sở y tế công lập.

Hồ sơ bệnh án điện tử là bước đột phá quan trọng về ứng dụng công nghệ thông tin để số hóa ngành Y tế, được coi là phiên bản số của hồ sơ bệnh án. Hồ sơ bệnh án điện tử có nhiều ưu điểm vượt trội so với bệnh án giấy truyền thống. Cụ thể, các quy trình được số hóa toàn bộ, không cần dùng giấy tờ, sổ sách; dữ liệu được ghi chép, hiển thị và lưu trữ bằng phương tiện điện tử, có cơ sở pháp lý và chức năng tương đương hồ sơ bệnh án giấy. Mọi thông tin về sức khỏe, thông tin tiền sử của người bệnh khi đã đến điều trị tại bệnh viện được lưu giữ đầy đủ, góp phần rút ngắn thời gian khám và điều trị bệnh.

Bác sĩ có thể truy cập bệnh án của người bệnh nhanh nhất, đầy đủ nhất và đưa ra hướng điều trị phù hợp. Bên cạnh đó, mô hình này còn giúp việc báo cáo, thống kê được thuận lợi, chính xác, giúp bệnh viện, cơ quan quản lý cấp trên nhanh chóng nắm bắt tình hình khám, chữa bệnh tại bệnh viện. Việc áp dụng hồ sơ bệnh án điện tử mang lại lợi ích cho cả người bệnh, cơ sở khám, chữa bệnh và cơ quan quản lý. Người bệnh tiết kiệm thời gian, chi phí và dễ dàng tra cứu hồ sơ y tế. Bệnh viện nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các bộ phận, giảm chi phí giấy tờ; cơ quan quản lý nhà nước có cơ sở dữ liệu số để phân tích, dự báo và hoạch định chính sách sát thực tiễn...

Giám đốc Sở Y tế Thái Nguyên cho biết, mặc dù gặp không ít khó khăn về hạ tầng, trang thiết bị và kinh phí thực hiện nhưng Sở đã sớm xây dựng kế hoạch triển khai bệnh án điện tử trong toàn ngành, giao nhiệm vụ cụ thể cho từng đơn vị, yêu

cầu hoàn thành đúng mốc thời gian. Các cơ sở y tế xây dựng kế hoạch chi tiết, tự rà soát hạ tầng, bổ sung thiết bị còn thiếu, đào tạo cán bộ và phối hợp chặt chẽ với đơn vị cung cấp phần mềm, huy động nguồn xã hội hóa để bổ sung máy chủ, thiết bị đầu cuối, bảo đảm hạ tầng đáp ứng yêu cầu. Cùng với việc hoàn thành hồ sơ bệnh án điện tử, Thái Nguyên còn là một trong 4 địa phương đầu tiên trên cả nước được Bộ Y tế chọn tham gia thí điểm Hệ thống điều phối dữ liệu y tế (G-medical), giúp kết nối dữ liệu giữa tuyến cơ sở và trung ương. Tính đến giữa tháng 5/2025, toàn tỉnh đã liên thông gần 256.000 hồ sơ bệnh án lên Trung tâm điều phối dữ liệu quốc gia tại Bệnh viện Bạch Mai, tỷ lệ kết nối đạt 100% ở các bệnh viện công lập, tư nhân, bộ, ngành và trạm y tế, 80,9% tại các phòng khám đa khoa. Việc liên thông không chỉ giúp tiết kiệm thời gian, công sức cho người bệnh và bác sĩ mà còn tạo nền tảng để đồng bộ bệnh án điện tử giữa các tuyến. Khi đạt mức độ cao hơn, người dân không cần mang theo hồ sơ giấy, không phải khai lại thông tin nhiều lần, quy trình khám, chữa bệnh trở nên nhanh gọn và minh bạch hơn. Đặc biệt, khi bệnh nhân chuyển tuyến, các bác sĩ tuyến trên có thể truy cập hồ sơ bệnh án đầy đủ mà không cần phụ thuộc vào giấy tờ truyền thống, từ đó nâng cao chất lượng điều trị và giảm chi phí cho người bệnh.

Sau khi hoàn thành triển khai bệnh án điện tử đối với các bệnh viện công lập, Sở Y tế Thái Nguyên tiếp tục triển khai hồ sơ bệnh án điện tử đối với các bệnh viện tư nhân và hoàn thành toàn bộ vào tháng 6/2025./.

5. Thái Nguyên phấn đấu trên 50% người dân có chữ ký số cá nhân

Đó là một trong những mục tiêu UBND tỉnh Thái Nguyên đề ra tại Kế hoạch số 124/KH-UBND ngày 20/5/2025 về phát triển xã hội số năm 2025 trên địa bàn tỉnh, nhằm triển khai đồng bộ các giải pháp về chuyển đổi số, hướng tới xây dựng xã hội số toàn diện, lấy người dân làm trung tâm.

Theo đó, UBND tỉnh đề ra nhiều chỉ tiêu cụ thể, thiết thực như: Triển khai mạng 5G với tốc độ tối thiểu 100 Mbps, phủ sóng 100% trường học, bệnh viện, khu dân cư; 100% tuyến cao tốc, quốc lộ được phủ sóng băng rộng di động 4G/5G; 95% dân số trưởng thành có điện thoại thông minh; trên 50% người dân có chữ ký số cá nhân; trên 95% công dân từ đủ 14 tuổi có tài khoản định danh điện tử; 70% cơ sở giáo dục từ tiểu học đến phổ thông và 80% cơ sở đào tạo cao đẳng, giáo dục nghề nghiệp hoàn thiện mô hình quản trị số, chuẩn hóa dữ liệu số, có kho học liệu mở...

UBND tỉnh cũng đề ra các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể và phân công rõ trách nhiệm cho từng sở, ngành tổ chức thực hiện. Ngành Nông nghiệp và Môi trường tập trung xây dựng các cơ sở dữ liệu quản lý chất lượng nông sản, sản phẩm OCOP, thủy lợi, lâm nghiệp, chăn nuôi, khuyến nông...; xây dựng nền tảng dữ liệu đất đai, bản đồ số phục vụ chia sẻ thông tin và phát triển mô hình kinh doanh mới trong lĩnh vực tài nguyên, môi trường.

Ngành Y tế triển khai các nền tảng chăm sóc sức khỏe và tư vấn khám, chữa bệnh từ xa, hồ sơ bệnh án điện tử, thanh toán viện phí không dùng tiền mặt; triển khai mô hình bệnh viện số tại Bệnh viện A Thái Nguyên...

Ngành Giáo dục và Đào tạo ứng dụng nền tảng số trong giảng dạy, học tập, thi trực tuyến; xây dựng kho cơ sở dữ liệu tài liệu điện tử của Ngành; tổ chức đào tạo kỹ năng số, STEM/STEAM cho học sinh, sinh viên...

UBND tỉnh giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì triển khai, theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện. Các doanh nghiệp viễn thông, Đại học Thái Nguyên và tổ chức chính trị - xã hội phối hợp triển khai đồng bộ các nội dung kế hoạch.

THÔNG TIN TRONG NƯỚC

1. Dấu ấn đậm nét của nguyên Chủ tịch nước Trần Đức Lương

Trọn đời hoạt động cách mạng, từ một kỹ sư địa chất cần mẫn đến người đứng đầu Nhà nước, nguyên Chủ tịch Trần Đức Lương đã để lại nhiều dấu ấn sâu sắc, đóng góp to lớn cho sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước.

Ở bất kỳ cương vị nào, ông cũng thể hiện bản lĩnh chính trị vững vàng, tư duy khoa học sắc sảo, tinh thần trách nhiệm cao và một trái tim luôn hướng về lợi ích quốc gia, dân tộc.

Gần 30 năm gắn bó với ngành bản đồ địa chất

Trong gần 30 năm công tác trong ngành bản đồ địa chất (1959-1986), ông đã đi khắp các miền rừng núi, khảo sát và nghiên cứu địa chất, góp phần quan trọng vào việc xây dựng cơ sở dữ liệu tài nguyên quốc gia phục vụ phát triển kinh tế-xã hội.

Diễn hình là công trình “Bản đồ địa chất Việt Nam tỷ lệ 1/500.000” (xuất bản năm 1981) mà ông là đồng tác giả (công trình hợp tác Liên Xô-Việt Nam) - một công trình quy mô lớn mang ý nghĩa chiến lược trong quản lý tài nguyên, phát triển kinh tế-xã hội.

Ngoài công trình này, ông còn cùng với các đồng sự trong Cục Bản đồ địa chất lập Bản đồ khoáng sản Việt Nam tỷ lệ 1/500.000 (xuất bản năm 1988). Hai công trình này được trao Giải thưởng Hồ Chí Minh về Khoa học và công nghệ năm 2005.

Trên cương vị là Tổng Cục trưởng Tổng cục Địa chất Việt Nam, ông đã tổ chức triển khai toàn diện các công tác điều tra cơ bản, tìm kiếm, thăm dò khoáng sản trên phạm vi cả nước. Đồng thời, tổ chức lại hệ thống các đơn vị địa chất trong điều kiện đất nước đã thống nhất. Cùng với đó là giúp nước bạn Lào và Campuchia tổ chức mới liên đoàn địa chất...

Có lẽ, với xuất phát điểm là một kỹ sư địa chất - một nghề đòi hỏi sự tỉ mỉ, chính xác và kiên nhẫn, đã hun đúc nên một phong cách: ít nói, coi trọng căn cứ khoa học và hiệu quả thực tiễn ở nguyên Chủ tịch nước Trần Đức Lương.

Dấu ấn đậm nét trong lãnh đạo một giai đoạn trọng yếu của đất nước

Khi chuyển sang lĩnh vực quản lý Nhà nước, nguyên Chủ tịch nước Trần Đức Lương tiếp tục khẳng định vai trò là một nhà lãnh đạo có tầm chiến lược, có khả năng bao quát nhiều lĩnh vực phức tạp.

Trên cương vị Phó Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (1987-1992) rồi Phó Thủ tướng Chính phủ (1992-1997), ông có nhiều đóng góp vào quá trình đổi mới tư duy quản lý kinh tế, góp phần đưa đất nước vượt qua giai đoạn khó khăn về kinh tế-xã hội, từng bước ổn định và phát triển.

Sau sự sụp đổ của Liên Xô, ông là người thúc đẩy quan hệ hợp tác với Liên bang Nga, nhất là trong lĩnh vực dầu khí và năng lượng; tìm phương thức duy trì việc mua các tổ hợp thiết bị cho Thủy điện Hòa Bình (từ tổ máy số 5 đến số 8); ký lại và triển khai Hiệp định hợp tác Việt-Nga trên lĩnh vực dầu khí...; duy trì hoạt động của Ủy ban hợp tác Liên Chính phủ Việt Nam-Liên bang Nga.

Đồng thời, ông chỉ đạo xây dựng và tham gia xây dựng một số luật quan trọng, như: Luật Đầu tư nước ngoài tại Việt Nam năm 1987, Luật Doanh nghiệp tư nhân năm 1990, Luật Đất đai năm 1993, Luật Dầu khí năm 1993, Luật Khuyến khích đầu tư trong nước năm 1995, Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 1995...; giúp Chính phủ ban hành các nghị định, quyết định thành lập các Tổng công ty và Tập đoàn kinh tế; chỉ đạo soạn thảo để Chính phủ ban hành các Nghị định về chính sách nhà ở thời kỳ đổi mới, các quyết định, nghị định về quyền tự chủ, tự đầu tư, tự chủ tài chính, hợp tác đầu tư với nước ngoài để phát triển các dự án có trình độ kinh tế-kỹ thuật tiên tiến trên các lĩnh vực quan trọng (dầu khí, năng lượng, vận tải, hàng không, xi măng, dệt may, nông-lâm-ngư nghiệp)... mở ra một giai đoạn phát triển mạnh mẽ trên tất cả các ngành kinh tế-kỹ thuật.

Các luật, nghị định... góp phần hình thành, hoàn thiện từng bước môi trường pháp lý cho các tổ chức kinh tế khác nhau hoạt động trong nền kinh tế nhiều thành phần, vận hành theo cơ chế thị trường, có sự quản lý của Nhà nước.

Đặc biệt, trên cương vị Chủ tịch nước (1997-2006) - giai đoạn chuyển mình mạnh mẽ của đất nước, Chủ tịch nước Trần Đức Lương đã có nhiều đóng góp đưa đất nước phát triển.

Dưới sự lãnh đạo của ông, nhiều chủ trương, chính sách phát triển kinh tế-xã hội được cụ thể hóa, hướng tới mục tiêu nâng cao đời sống Nhân dân, giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm an ninh quốc phòng và tăng cường vị thế quốc tế của Việt Nam.

Về đối nội, dưới sự chỉ đạo của ông cùng các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, những cải cách về thể chế, tổ chức bộ máy và thủ tục hành chính đã từng bước được triển khai, tạo nền tảng cho quá trình hiện đại hóa và hội nhập.

Ông dành sự quan tâm sâu sắc đến công cuộc xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, thúc đẩy cải cách hành chính, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức trong sạch, tận tâm.

Ông khẳng định: “Trong thời kỳ đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, yêu cầu khách quan đặt ra là phải tiến hành cải cách bộ máy nhà nước, điều chỉnh phạm vi nội dung và phương thức hoạt động của Nhà nước cho phù hợp. Nguyên tắc quản lý nhà nước, quản lý xã hội bằng pháp luật phải được đề cao hơn bao giờ hết” (1).

Đồng thời, ông luôn nhấn mạnh: “Trong lĩnh vực hoạt động tư pháp, đường lối của Đảng, Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước ta luôn đề cao các nguyên tắc về tôn trọng và bảo vệ quyền con người, nguyên tắc bình đẳng, công bằng, công khai, minh bạch trong xây dựng và thực hiện pháp luật” (2).

Ông được Bộ Chính trị phân công phụ trách tổ công tác liên ngành soạn thảo đề án “Bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới” - Đề án đã được Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương thông qua thành nghị quyết (Nghị quyết Trung ương 8 khóa IX). Nghị quyết có tầm quan trọng đặc biệt, có tính thời sự lâu dài. Đề xuất Bộ Chính trị thông qua Chỉ thị về cải cách tư pháp trong thời kỳ đổi mới. Đề xuất và được Bộ Chính trị, Ban Bí thư tán thành việc tổ chức đợt đặc xá lớn nhân chuyển giao Thiên niên kỷ (năm 2000), hình thức này về sau đã được áp dụng rộng rãi hơn, được dư luận trong nước và quốc tế đánh giá cao.

Về đối ngoại, ông là người đã góp phần quan trọng mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế, nâng cao vị thế và uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế. Hình ảnh Chủ tịch nước Trần Đức Lương trong các cuộc gặp gỡ nguyên thủ, các chuyến công du nước ngoài hay trong những cuộc tiếp đón các đoàn khách quốc tế đã để lại ấn tượng về một nguyên thủ hòa nhã, trí tuệ và đầy bản lĩnh.

Ông cũng luôn thể hiện lập trường nhất quán về bảo vệ chủ quyền, độc lập dân tộc, đồng thời thúc đẩy ngoại giao hòa bình, hữu nghị và phát triển.

Một nhà lãnh đạo sâu sắc, trí tuệ

Nguyên Chủ tịch nước Trần Đức Lương là một đảng viên trung kiên, suốt đời phấn đấu vì lý tưởng cộng sản, một nhà lãnh đạo gắn bó với một giai đoạn trọng yếu của đất nước, một chính khách mẫu mực, đáng kính, sâu sắc, trí tuệ.

65 năm kể từ ngày đứng vào hàng ngũ của những người cộng sản là 65 năm rèn luyện, cống hiến không ngừng nghỉ trên mọi cương vị công tác.

Ông sống thâm lặng, làm việc tận tụy, để lại nhiều giá trị bền lâu trong chính sách và trong ký ức của những người từng đồng hành cùng ông.

Theo chia sẻ của Tiến sỹ Tô Văn Trường, nguyên Viện trưởng Viện Quy hoạch thủy lợi miền Nam, nếu được nói một câu ngắn gọn về nguyên Chủ tịch nước Trần Đức Lương thì đó là: "Ông là một chính khách trầm lặng, nhưng trí tuệ, ảnh hưởng của ông âm thầm lan tỏa và bền bỉ."

Sự ra đi của nguyên Chủ tịch nước Trần Đức Lương để lại niềm tiếc thương sâu sắc trong lòng đồng bào, đồng chí, bạn bè quốc tế. Tên tuổi và sự nghiệp của ông sẽ mãi được trân trọng ghi nhớ trong lịch sử cách mạng Việt Nam./.

2. Quốc hội "chốt" ngày 15/3/2026 là ngày bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI

Sáng 21/5, Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XV đã thông qua Nghị quyết về việc rút ngắn nhiệm kỳ Quốc hội Khóa XV và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; Ngày bầu cử đại biểu Quốc hội Khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031, với 449/449 đại biểu tham gia biểu quyết tán thành, đạt tỷ lệ 100%.

Theo Nghị quyết vừa được thông qua, ngày bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 sẽ được tổ chức vào Chủ Nhật, ngày 15/3/2026 đồng thời kỳ họp thứ nhất của Quốc hội khóa XVI được triệu tập chậm nhất là 60 ngày, kể từ ngày bầu cử. Đối với Hội đồng nhân dân các cấp, kỳ họp thứ nhất được triệu tập chậm nhất là 45 ngày, kể từ ngày bầu cử.

Nghị quyết cũng yêu cầu Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội, đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân, cùng các cơ quan, tổ chức hữu quan trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình khẩn trương triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung của nghị quyết.

Nghị quyết này được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, Kỳ họp thứ 9 chính thức thông qua vào ngày 21/5/2025./.

3. Chính phủ chốt giảm 6.714 đơn vị hành chính cấp xã và phương án từng địa phương

Tại Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 09/5/2025, Chính phủ đã thông qua 34 hồ sơ Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã năm 2025 do Bộ Nội vụ trình. Cả nước có 3.193 xã, phường hình thành mới do sáp nhập.

Theo tờ trình Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã năm 2025 do Bộ Nội vụ trình Chính phủ, sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã năm 2025 của 34 đơn vị hành chính cấp tỉnh (sau sắp xếp, nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh), cả nước còn 3.321 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 2636 xã, 672 phường và 13 đặc

khu. Như vậy, số lượng đơn vị hành chính cấp xã giảm 6.714 đơn vị so với số lượng ban đầu là 10.035 đơn vị.

Trong các đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp có 3.193 đơn vị hành chính cấp xã hình thành mới do sáp nhập, điều chỉnh đơn vị hành chính cấp xã và 128 đơn vị hành chính giữ nguyên.

Bộ Nội vụ cho biết số lượng đơn vị hành chính cấp xã giảm bình quân cả nước là 66,91% là phù hợp với chủ trương của Ban Chấp hành Trung ương (bảo đảm tỷ lệ giảm theo quy định của Trung ương là từ 60% - 70%) và điều kiện thực tiễn của các địa phương. Việc giảm này cơ bản đáp ứng yêu cầu xây dựng chính quyền cấp xã gần dân, sát dân để phục vụ người dân tốt hơn.

Nghị quyết số 126/NQ-CP có hiệu lực kể từ ngày 09/5/2025.

HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI VÀ TÌNH HÌNH THẾ GIỚI THỜI GIAN GẦN ĐÂY

1. Kết quả chuyến thăm cấp Nhà nước tới Cộng hòa Kazakhstan, Cộng hòa Azerbaijan, Cộng hòa Belarus, thăm chính thức Liên bang Nga và dự Lễ kỷ niệm 80 năm Ngày Chiến thắng trong chiến tranh Vệ quốc vĩ đại của Tổng Bí thư Tô Lâm

Từ ngày 05 - 12/5/2025, nhận lời mời của Tổng thống Kazakhstan Kassym-Jomart Tokayev, Tổng thống Azerbaijan Inham Aliyev, Tổng thống Nga Vladimir Putin, Tổng thống Belarus Aleksandr Lukashenko, Tổng Bí thư Tô Lâm và Phu nhân cùng đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam thăm cấp Nhà nước Cộng hòa Kazakhstan, thăm cấp Nhà nước Cộng hòa Azerbaijan, thăm chính thức Liên bang Nga và dự Lễ kỷ niệm 80 năm Ngày Chiến thắng trong chiến tranh Vệ quốc vĩ đại và thăm cấp Nhà nước Cộng hòa Belarus.

Với hơn 80 hoạt động dày đặc, phong phú tại 4 quốc gia, Tổng Bí thư Tô Lâm đã có các cuộc hội đàm, hội kiến với lãnh đạo cấp cao các nước, gặp gỡ và trao đổi với các chính đảng, các giới, doanh nghiệp, thăm một số cơ sở kinh tế, văn hóa, gặp mặt cộng đồng người Việt Nam ở các nước. Chuyến công tác đã thành công tốt đẹp, thể hiện trên một số kết quả nổi bật sau:

Thứ nhất, chuyến công tác đã góp phần triển khai đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển; đa dạng hóa, đa phương hóa quan hệ đối ngoại, chủ động, tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng; Việt Nam là bạn, đối tác tin cậy và là thành viên tích cực, có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII.

Việt Nam đã nâng cấp quan hệ lên Đối tác chiến lược với Kazakhstan, Azerbaijan và Belarus, đưa tổng số nước có quan hệ đối tác chiến lược với Việt Nam lên con số 37; đồng thời làm sâu sắc hơn nữa quan hệ hữu nghị truyền thống

và Đối tác Chiến lược toàn diện với Liên bang Nga, qua đó tăng cường hơn nữa tin cậy chính trị, khai mở các hướng triển khai mới các lĩnh vực hợp tác cho tương xứng với tầm mức của quan hệ trong kỷ nguyên phát triển mới.

Thứ hai, Tổng Bí thư Tô Lâm và Lãnh đạo cấp cao các nước đều khẳng định coi trọng và đặt ưu tiên cao đối với quan hệ bạn bè hữu nghị truyền thống được “tôi luyện” qua thăng trầm của thời gian và lịch sử nhưng vẫn luôn kề vai sát cánh trong đấu tranh giành độc lập trước đây và công cuộc phát triển đất nước ngày nay, nhất là trong bối cảnh thế giới có nhiều biến chuyển khó lường.

Thứ ba, các cuộc tiếp xúc quan trọng giữa Tổng Bí thư Tô Lâm với lãnh đạo cấp cao các nước đã có những kết quả rất tốt đẹp, định hình quan hệ song phương giữa Việt Nam và các nước trong thời gian tới, tạo nên xung lực mới không chỉ trong các khuôn khổ hợp tác truyền thống mà cả những lĩnh vực mới, nhiều tiềm năng, tương xứng với tầm vóc quan hệ được thiết lập mới.

Tổng Bí thư Tô Lâm và lãnh đạo các nước nhất trí tăng cường tin cậy chính trị thông qua trao đổi đoàn, tiếp xúc các cấp, nhất là cấp cao và trên các kênh.

Về kinh tế, thương mại, đầu tư, cơ chế Ủy ban liên Chính phủ được các lãnh đạo khẳng định tầm quan trọng và khuyến khích nâng cao hiệu quả.

Trong năng lượng, khai khoáng, các lãnh đạo thống nhất thúc đẩy hợp tác trong thăm dò, cung cấp dịch vụ dầu khí đồng thời cùng nghiên cứu, đề ra các giải pháp phù hợp tăng cường hợp tác năng lượng bao gồm năng lượng sạch, năng lượng tái tạo... Nhiều biện pháp cụ thể cũng đã được đề ra nhằm thúc đẩy hợp tác thực chất trong các lĩnh vực như: an ninh - quốc phòng, khoa học - công nghệ, chuyển đổi số, giáo dục-đào tạo, nông nghiệp công nghệ cao, giao thông vận tải, logistics, văn hóa, thể thao, du lịch, lao động, giao lưu nhân dân, hợp tác giữa các địa phương...

Thứ tư, trên bình diện đa phương, Tổng Bí thư Tô Lâm và lãnh đạo các nước nhất trí nhấn mạnh tầm quan trọng của việc duy trì môi trường hòa bình, an ninh và ổn định tại mỗi khu vực, cũng như việc giải quyết các tranh chấp bằng các biện pháp hòa bình trên cơ sở Hiến chương Liên hợp quốc và luật pháp quốc tế, trong đó có Công ước của Liên hợp quốc về Luật Biển năm 1982.

Trong khuôn khổ chuyển công tác, Việt Nam và các nước Kazakhstan, Azerbaijan, Liên bang Nga và Belarus đã ký khoảng 60 thỏa thuận hợp tác giữa các bộ, ngành, doanh nghiệp trong các lĩnh vực như ngoại giao, an ninh - quốc phòng, khoa học - công nghệ, năng lượng, giáo dục - đào tạo, hàng không..., tạo khuôn khổ pháp lý quan trọng để quan hệ giữa Việt Nam và các nước đi vào chiều sâu, thiết thực, hiệu quả hơn.

Nhân dịp tham dự Lễ kỷ niệm 80 năm Chiến thắng trong Chiến tranh vệ quốc vĩ đại, Tổng Bí thư Tô Lâm đã có các cuộc tiếp xúc, gặp gỡ với nguyên thủ, lãnh đạo các nước để trao đổi các ưu tiên trong phát triển quan hệ.

Những kết quả đạt được trong chuyên công tác của Tổng Bí thư Tô Lâm và Phu nhân cùng đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam sẽ là cơ sở quan trọng, động lực và nguồn cảm hứng để Việt Nam và các nước tiếp tục kế thừa, phát huy và nâng tầm quan hệ hữu nghị truyền thống, đóng góp vào sự phát triển của mỗi nước, vì lợi ích của nhân dân, vì hòa bình, hợp tác, phát triển ở khu vực và trên thế giới.

2. Kết quả vòng đàm phán của các nước với Hoa Kỳ về vấn đề thuế quan

Ngày 02/4/2025, Tổng thống Hoa Kỳ Donald Trump công bố mức thuế quan đối ứng đối với khoảng 60 đối tác thương mại. Tuy nhiên, một tuần sau đó, ông đã tạm hoãn áp các mức thuế quan đối ứng trong 90 ngày đối với nhiều quốc gia, ngoại trừ Trung Quốc. Hoa Kỳ thông báo, gần 70 quốc gia đã chủ động liên hệ với chính quyền Tổng thống Donald Trump để khởi động các cuộc đàm phán nhằm giảm thiểu tác động từ chính sách thuế quan mới.

Ngày 08/5, Anh trở thành quốc gia đầu tiên đạt thỏa thuận thương mại với Hoa Kỳ. Thỏa thuận thương mại Hoa Kỳ - Anh là thỏa thuận đầu tiên của Hoa Kỳ với một đối tác thương mại, kể từ khi Tổng thống Hoa Kỳ Donald Trump phát động chiến dịch áp thuế quan toàn cầu ngày 02/4 - ngày mà ông gọi là “Ngày giải phóng”. Trước đó, giới chức Hoa Kỳ cho biết, các cuộc đàm phán với Ấn Độ, Anh, Hàn Quốc và Nhật Bản cũng rất triển vọng. Tổng thống Hoa Kỳ Donald Trump ca ngợi “Thỏa thuận với Vương quốc Anh là một thỏa thuận đầy đủ và toàn diện, sẽ củng cố mối quan hệ giữa Hoa Kỳ và nước Anh trong nhiều năm tới”. Thủ tướng Anh Keir Starmer tuyên bố, Thỏa thuận này có ý nghĩa đặc biệt với các ngành như sản xuất ô tô, thép, nhôm và nhiều lĩnh vực khác. Theo thỏa thuận, Hoa Kỳ hủy bỏ thuế đối với thép và nhôm xuất khẩu của Anh và cấp hạn ngạch thuế quan 10% (giảm từ mức 27,5%) cho 100.000 ô tô xuất khẩu của Anh sang Hoa Kỳ mỗi năm, chiếm tới 80% trong tổng số 120.000 xe của Anh xuất khẩu sang Hoa Kỳ hàng năm. Đổi lại, chính phủ Anh hủy bỏ thuế đối với ethanol của Hoa Kỳ và đồng ý quyền tiếp cận thị trường có đi có lại đối với thịt bò. Chủ tịch Phòng Thương mại Anh Shevaun Haviland cho biết, việc giảm 25% thuế quan đối với hầu hết các mặt hàng xuất khẩu ô tô và xóa bỏ thuế đối với thép và nhôm là những thắng lợi lớn nhất.

Ngày 07/5, Bộ Thương mại Trung Quốc cho biết Trung Quốc đồng ý đàm phán với Hoa Kỳ sau khi nhận được các tín hiệu về khả năng điều chỉnh thuế quan và chủ động liên hệ thông qua nhiều kênh khác nhau từ chính quyền Hoa Kỳ. Người phát ngôn Bộ Thương mại Trung Quốc nhấn mạnh, lập trường của Trung Quốc là nhất quán và Trung Quốc sẽ quyết tâm bảo vệ lợi ích phát triển của Trung Quốc, mục tiêu duy trì công bằng, công lý quốc tế, duy trì trật tự kinh tế và thương mại quốc tế, “sẵn sàng chiến đấu tới cùng nếu cần”. Về phía Hoa Kỳ, Bộ trưởng Tài chính Bessent cho biết, mục tiêu chính của vòng đàm phán lần này là giảm leo thang căng thẳng, chứ chưa hướng đến một thỏa thuận thương mại toàn diện.

Ngày 10/5, Hoa Kỳ và Trung Quốc đã khởi động đàm phán về vấn đề thuế quan tại Geneva (Thụy Sĩ). Cuộc đàm phán đánh dấu lần gặp mặt trực tiếp đầu tiên kể từ khi hai nước áp thuế đáp trả lên hàng hóa của nhau, khiến gần 600 tỷ USD thương mại song phương bị đình trệ. Tổng thống Hoa Kỳ Donald Trump tuyên bố các cuộc đàm phán với Trung Quốc đã diễn ra tốt đẹp “theo cách thân thiện và mang tính xây dựng”.

Cuộc đàm phán thuế quan giữa Việt Nam và Hoa Kỳ đang bước vào giai đoạn quyết định với liên tiếp các hoạt động ngoại giao, vận động và đối thoại diễn ra tại Hoa Kỳ. Ngày 06/5, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính chủ trì cuộc họp Thường trực Chính phủ với các bộ, ngành nhằm đánh giá tình hình thương mại trong bối cảnh mới và tình hình đàm phán thương mại cân bằng, bền vững với Hoa Kỳ. Thủ tướng nhấn mạnh đàm phán hiệu quả với Hoa Kỳ, với phương châm “lợi ích hài hòa, rủi ro chia sẻ” và trên tinh thần bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng, hợp pháp của Việt Nam, nhất là các lợi ích cốt lõi; đồng thời đáp ứng các yêu cầu phù hợp của phía Hoa Kỳ; hướng tới thương mại cân bằng, bền vững; bảo đảm các nội dung đàm phán với Hoa Kỳ không làm ảnh hưởng đến các thỏa thuận quốc tế mà Việt Nam đã tham gia. Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính nhấn mạnh, Việt Nam là một trong 6 quốc gia - Anh, Ấn Độ, Hàn Quốc, Nhật Bản, Việt Nam và Indonesia - mà Hoa Kỳ ưu tiên cao hơn trong các cuộc đàm phán. Ngày 07/5, Việt Nam đã tiến hành phiên đàm phán đầu tiên với Hoa Kỳ. Bloomberg (09/5) thông tin rằng, Việt Nam nằm trong danh sách khoảng 20 đối tác trọng tâm cho các cuộc đàm phán ban đầu về thuế quan. Đại diện Thương mại Hoa Kỳ Jamieson Greer cho biết, Hoa Kỳ “đang có các cuộc đàm phán hiệu quả với Việt Nam và các nước khác”. Ngày 07/5, Bộ trưởng Bộ Công Thương, Trưởng Đoàn đàm phán Chính phủ Nguyễn Hồng Diên đã làm việc với các tập đoàn, tổng công ty lớn về việc thúc đẩy thực hiện các thỏa thuận thương mại với Hoa Kỳ.

3. Đánh giá 100 ngày cầm quyền của Tổng thống Hoa Kỳ Donald Trump

Trong vòng 100 ngày đầu tiên của nhiệm kỳ thứ hai kể từ khi chính thức tuyên thệ nhậm chức vào ngày 20/01/2025, Tổng thống Donald Trump đã nhanh chóng tiến hành một loạt quyết sách nhằm “đưa nước Hoa Kỳ vĩ đại trở lại”. Các quyết sách của chính quyền Hoa Kỳ đã làm đảo lộn nhiều khía cạnh của đất nước và thế giới, bước đầu định hình lại mối quan hệ giữa Hoa Kỳ với các quốc gia.

Trong cuộc mít tinh với những người ủng hộ tại bang Michigan vào tối 29/4/2025, Tổng thống Donald Trump đã ca ngợi 100 ngày đầu tiên của nhiệm kỳ thứ hai của mình là “thành công nhất”. Những phát biểu của Tổng thống Trump được đưa ra trong cuộc mít tinh chính trị lớn đầu tiên kể từ khi ông nhậm chức. Tính đến thời điểm hiện tại, Tổng thống Trump đã ký 143 sắc lệnh hành pháp trong 100 ngày đầu tiên, vượt xa bất kỳ tổng thống nào trước đó trong cùng khoảng thời gian. Các sắc lệnh này bao gồm việc tái cấu trúc bộ máy hành chính, cắt giảm

ngân sách và sa thải hàng loạt công chức thông qua việc thành lập Bộ Hiệu quả Chính phủ (DOGE) do tỷ phú Elon Musk đứng đầu. 100 ngày đầu tiên trong nhiệm kỳ thứ hai của ông Trump đã chứng kiến sự khẳng định mạnh mẽ quyền hành pháp của Tổng thống trên nhiều lĩnh vực chính sách như: an ninh biên giới, thương mại, giáo dục, quyền công dân, công nghệ và đổi mới.

Tổng thống Donald Trump cho thấy là người kiên quyết đối phó với vấn đề di cư bất hợp pháp và đã thực hiện chính sách di cư cứng rắn nhất trong lịch sử quốc gia. Ông đã viện dẫn Đạo luật Kẻ thù nước ngoài năm 1978 để trục xuất người nhập cư, đưa hàng trăm người bị cáo buộc là thành viên băng đảng Venezuela vào một nhà tù khổng lồ ở El Salvador, điều quân đến biên giới Hoa Kỳ - Mexico và tạm thời trục xuất người nhập cư bằng các chuyến bay quân sự.

Về chính sách đối ngoại và thương mại, Tổng thống Hoa Kỳ Donald Trump đã phát động cuộc chiến thuế quan toàn cầu chưa từng có tiền lệ và cắt giảm mạnh viện trợ nước ngoài của Hoa Kỳ. Tổng thống Trump tuyên bố áp thuế 10% đối với tất cả hàng hóa nhập khẩu vào Hoa Kỳ và thuế đối ứng ở các mức khác nhau với hơn 180 nước và vùng lãnh thổ, mặc dù sau đó đã hoãn thực hiện trong vòng 90 ngày, trừ Trung Quốc, tiếp tục tăng thuế đối ứng lên mức 145%, chưa tính các mức thuế áp đặt dưới thời Chính quyền Tổng thống Biden. Tổng thống Trump cam kết kết thúc nhanh chóng các cuộc xung đột ở Ukraine và Gaza, (nhưng cho đến nay, hiệu quả còn hạn chế) rút Hoa Kỳ khỏi Tổ chức Y tế Thế giới (WHO), hủy bỏ tham gia vào Hiệp định Paris về biến đổi khí hậu và có hành động phản đối Tòa án Hình sự quốc tế. Ông đã đóng cửa Cơ quan Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ (USAID), tổ chức lâu nay được coi là một công cụ hiệu quả để cung cấp viện trợ nhân đạo và xây dựng lòng tin.

Theo các chuyên gia, các quyết sách của ông Donald Trump đã đặt câu hỏi về tương lai hệ thống toàn cầu đã được định hình trong suốt 8 thập kỷ qua dưới sự lãnh đạo của Hoa Kỳ. Hệ thống đó được xây dựng trên nền tảng tự do thương mại, thượng tôn pháp luật và tôn trọng toàn vẹn lãnh thổ, đang bị lung lay mạnh mẽ. Theo các kết quả thăm dò dư luận, tỷ lệ ủng hộ đối với ông Trump chỉ trong 100 ngày đầu nắm quyền của nhiệm kỳ 2 đã xuống mức thấp nhất trong 80 năm qua. Kết quả thăm dò của Pew cho thấy tỷ lệ ủng hộ của người dân Hoa Kỳ đối với ông Trump chỉ còn 40%, giảm 7% so với thời điểm sau nhậm chức.

4. Căng thẳng Ấn Độ - Pakistan

Căng thẳng leo thang giữa hai quốc gia Ấn Độ và Pakistan dẫn tới đỉnh điểm là rạng sáng ngày 07/5/2025, lực lượng vũ trang Ấn Độ thông báo phát động “Chiến dịch Sindoor”, không kích 9 địa điểm tại Pakistan và khu vực Jammu và Kashmir do Islamabad quản lý (PoJK), mà Ấn Độ cáo buộc là các “trại khủng bố”.

Chiến dịch được thực hiện chỉ vài ngày sau vụ tấn công khủng bố ở Pahalgam, khiến 25 công dân Ấn Độ và 01 công dân Nepal thiệt mạng. Vụ việc

ngay lập tức gây ra sự phẫn nộ rộng rãi ở Ấn Độ, khiến Thủ tướng Modi phải chịu áp lực rất lớn từ công chúng về việc phải trả đũa bằng vũ lực. Ấn Độ cáo buộc Pakistan có liên quan và đã thông báo cho công dân của mình từ Pakistan trở về nước, đóng cửa một cửa khẩu biên giới chính, đình chỉ một phần “Hiệp ước Nước sông Ấn” mà hai nước ký năm 1960 cùng nhiều hành động cứng rắn khác. Trong khi, Islamabad bác bỏ cáo buộc, cảnh báo rằng việc can thiệp vào các con sông sẽ bị coi là “một hành động xung đột”.

Bộ Quốc phòng Ấn Độ ra tuyên bố khẳng định những bước đi này diễn ra sau vụ tấn công khủng bố ở Pahalgam khiến 25 người Ấn Độ và một công dân Nepal thiệt mạng. Tuyên bố nhấn mạnh hành động quân sự của Ấn Độ "có trọng tâm, chừng mực và không mang tính chất leo thang" và "không cơ sở quân sự của Pakistan bị nhắm mục tiêu". Cũng theo tuyên bố, đã có tổng cộng 9 địa điểm bị nhắm mục tiêu. Đây không phải là lần đầu tiên Ấn Độ có hành động tương tự. Trước đó, nước này đã tiến hành các cuộc không kích sau vụ tấn công Uri năm 2016 và vụ tấn công Pulwama năm 2019.

Pakistan phủ nhận các cáo buộc và kêu gọi một cuộc điều tra trung lập. Thủ tướng Pakistan Shehbaz Sharif tuyên bố, Islamabad đang đưa ra “phản ứng mạnh mẽ” trước những gì mà theo ông là “một hành động chiến tranh” từ phía Ấn Độ. Thủ tướng Sharif khẳng định, Pakistan có mọi quyền đáp trả mạnh mẽ đối với hành động của Ấn Độ, đồng thời kêu gọi “toàn thể đất nước sát cánh cùng lực lượng vũ trang Pakistan”. Ngày 07/5, quân đội Pakistan xác nhận ít nhất 8 dân thường đã thiệt mạng, 35 người khác bị thương và 2 người vẫn đang mất tích sau vụ tấn công bằng tên lửa của Ấn Độ.

Ngày 09/5, cuộc đối đầu căng thẳng giữa Ấn Độ và Pakistan đã bước sang giai đoạn nguy hiểm mới khi các thiết bị bay không người lái (drone) của Ấn Độ bị bắn hạ trên bầu trời các thành phố lớn ở Pakistan. Ấn Độ cáo buộc Pakistan sử dụng drone để tấn công vào lãnh thổ nước này. Theo phát ngôn viên quân đội Pakistan, các drone sử dụng trong vụ tấn công này là thiết bị bay không người lái Harop - một loại vũ khí tự sát do Israel sản xuất. Đây là một loại drone rất nguy hiểm vì kết hợp khả năng của thiết bị bay không người lái và tên lửa truyền thống, với khả năng tấn công chính xác và phạm vi hoạt động lớn. Các cuộc pháo kích dữ dội giữa hai bên trong đêm đã khiến hàng nghìn người dân ở khu vực Kashmir phải sơ tán.

Mối quan hệ giữa Ấn Độ và Pakistan đã trở nên tồi tệ trong những tuần gần đây. Những căng thẳng leo thang hiện nay đang đặt ra những nghi ngại về việc hai quốc gia sở hữu vũ khí hạt nhân có những động thái vượt quá tầm kiểm soát. Ấn Độ từ lâu đã cáo buộc Pakistan chứa chấp các nhóm chiến binh thực hiện các cuộc tấn công xuyên biên giới (một cáo buộc mà Islamabad phủ nhận) và tuyên bố sẽ trả đũa những kẻ mà họ cho là chịu trách nhiệm. Trong bối cảnh căng thẳng gia tăng giữa Ấn Độ và Pakistan, Liên hợp quốc (LHQ) và Mỹ đã kêu gọi hai bên kiềm chế

tối đa để tránh leo thang căng thẳng. Tổng Thư ký LHQ Antonio Guterres bày tỏ “vô cùng quan ngại” và kêu gọi hai quốc gia lắng giềng sở hữu vũ khí hạt nhân cần “kiềm chế tối đa về quân sự”. Tổng thống Hoa Kỳ Donald Trump lên tiếng bày tỏ lo ngại và lấy làm tiếc về tình hình hiện nay, đồng thời kêu gọi hai bên chấm dứt căng thẳng. Trung Quốc bày tỏ lo ngại về các cuộc không kích của Ấn Độ nhằm vào Pakistan, đồng thời kêu gọi hai bên kiềm chế trước tình hình leo thang nghiêm trọng giữa hai quốc gia lắng giềng có vũ khí hạt nhân. Ngày 10/5, Tổng thống Hoa Kỳ Donald Trump tuyên bố Ấn Độ và Pakistan đồng ý ngừng bắn “hoàn toàn và ngay lập tức” sau cuộc họp kéo dài 48 giờ với giới chức Hoa Kỳ do Phó Tổng thống Hoa Kỳ James David Vance và Ngoại trưởng Marco Rubio dẫn dắt. Giới chức Ấn Độ và Pakistan đã chính thức xác nhận việc đạt được lệnh ngừng bắn này. Chính phủ Pakistan sau đó thông báo sẽ mở lại toàn bộ không phận cho tất cả các chuyến bay. Tuy nhiên, ngày 11/5, chỉ vài giờ sau khi đạt được lệnh ngừng bắn sau các cuộc đàm phán do Hoa Kỳ làm trung gian, Ấn Độ và Pakistan đã cáo buộc nhau vi phạm thỏa thuận này. Căng thẳng leo thang có thể đẩy khu vực Nam Á vào khủng hoảng mới.

5. Một số sự kiện thế giới đáng chú ý

*** Liên hợp quốc cắt giảm viện trợ nhân đạo cho CHDC Congo.** Ngày 08/5/2025, Liên hợp quốc thông báo sẽ cắt giảm gần 1/2 viện trợ nhân đạo dành cho CHDC Congo trong năm 2025 do thiếu hụt tài chính nghiêm trọng. LHQ buộc phải thu hẹp phạm vi hỗ trợ nhân đạo xuống còn 1,25 tỷ USD so với dự kiến 2,5 tỷ, tập trung giúp đỡ 6,8 triệu người dễ bị tổn thương nhất. Thông báo này được đưa ra trong bối cảnh các cơ quan của LHQ lần lượt phải giảm bớt hoạt động và nhân viên trên toàn thế giới để ứng phó với tình trạng sụt giảm mạnh nguồn đóng góp của các nhà tài trợ, đặc biệt là từ Hoa Kỳ.

*** Việt Nam được đề cử làm Chủ tịch Hội nghị kiểm điểm lần thứ 11 Hiệp ước Không phổ biến vũ khí hạt nhân.** Tại Phiên họp thứ ba và cuối cùng của Ủy ban Trù bị (PrepCom 3) để chuẩn bị cho việc tổ chức Hội nghị kiểm điểm lần thứ 11 (RevCon11) Hiệp ước Không phổ biến vũ khí hạt nhân (NPT) vào năm 2026, với sự tham dự của đại diện 191 nước thành viên Hiệp ước và hơn 80 tổ chức quốc tế, phi chính phủ hoạt động trong lĩnh vực giải trừ và không phổ biến vũ khí hạt nhân, Đại sứ Đặng Hoàng Giang, Trưởng Phái đoàn thường trực Việt Nam tại LHQ nhấn mạnh, Việt Nam ưu tiên thúc đẩy nghiên cứu và ứng dụng hạt nhân trong nhiều lĩnh vực như y tế, bảo vệ môi trường và an ninh năng lượng để thực hiện chiến lược phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững; cho biết Việt Nam vừa khởi động lại dự án nhà máy điện hạt nhân nhằm đẩy nhanh chuyển đổi năng lượng, hướng tới mục tiêu phát thải ròng bằng 0 vào năm 2050. Đặc biệt, Phiên họp PrepCom3 đã nhất trí đề cử Việt Nam vào vị trí Chủ tịch của Hội nghị kiểm điểm NPT lần thứ 11 trong năm 2026 trên cơ sở tiến cử của 120 nước thành viên

Phong trào Không liên kết (NAM). Quyết định này thể hiện sự ghi nhận và tín nhiệm cao của cộng đồng quốc tế đối với những đóng góp của Việt Nam trong thúc đẩy giải trừ, không phổ biến vũ khí hạt nhân và sử dụng năng lượng hạt nhân vì mục đích hoà bình, cũng như sự kỳ vọng về vai trò và năng lực của Việt Nam trong điều hành, dẫn dắt một trong những tiến trình chính trị - an ninh quốc tế quan trọng nhất hiện nay trong khuôn khổ LHQ. Hội nghị kiểm điểm NPT lần thứ 11 sẽ được tổ chức từ ngày 27/4 - 22/5/2026. Việt Nam sẽ chính thức đảm nhiệm vị trí Chủ tịch khi Hội nghị bắt đầu.

CHÍNH SÁCH MỚI

1. Các bước thực hiện công chứng điện tử

Ngày 15/5/2025, Chính phủ ban hành Nghị định số 104/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng (Nghị định số 104/2025/NĐ-CP). Theo đó, Nghị định số 104/2025/NĐ-CP quy định cụ thể về điều kiện cung cấp, sử dụng dịch vụ công chứng điện tử cũng như quy trình công chứng điện tử trực tiếp, quy trình công chứng điện tử trực tuyến.

Nghị định số 104/2025/NĐ-CP quy định văn bản công chứng điện tử được tạo lập trực tiếp trên môi trường điện tử theo quy trình công chứng điện tử trực tiếp hoặc trực tuyến.

Văn bản công chứng giấy được chuyển đổi thành văn bản điện tử theo quy định của Luật Công chứng và pháp luật về giao dịch điện tử, có chữ ký số của công chứng viên và chữ ký số của tổ chức hành nghề công chứng cũng được coi là văn bản công chứng điện tử.

Phạm vi giao dịch được áp dụng công chứng điện tử

Theo Nghị định số 104/2025/NĐ-CP, công chứng điện tử trực tiếp được áp dụng đối với tất cả các giao dịch dân sự.

Công chứng điện tử trực tuyến được áp dụng với các giao dịch dân sự, trừ di chúc và giao dịch dân sự là hành vi pháp lý đơn phương khác.

Cơ quan đại diện ngoại giao thực hiện công chứng điện tử đối với các giao dịch theo quy định tại khoản 1 Điều 73 của Luật Công chứng.

Điều kiện cung cấp dịch vụ công chứng điện tử

Nghị định số 104/2025/NĐ-CP nêu rõ: Tài khoản để thực hiện việc công chứng điện tử (sau đây gọi là tài khoản cung cấp dịch vụ công chứng điện tử) của công chứng viên, tổ chức hành nghề công chứng, viên chức ngoại giao, Cơ quan đại diện ngoại giao phải được tạo lập trên nền tảng công chứng điện tử đáp ứng các quy định tại Điều 51 của Nghị định này và quy định pháp luật có liên quan.

Chữ ký số có sử dụng dịch vụ cấp dấu thời gian để thực hiện công chứng điện tử của công chứng viên, tổ chức hành nghề công chứng, viên chức ngoại giao, Cơ

quan đại diện ngoại giao do tổ chức cung cấp dịch vụ tin cậy của Việt Nam cung cấp theo quy định của pháp luật Việt Nam.

Công chứng viên, tổ chức hành nghề công chứng phải đăng ký chữ ký số để thực hiện công chứng điện tử tại Sở Tư pháp nơi tổ chức hành nghề công chứng đăng ký hoạt động.

Tổ chức hành nghề công chứng cung cấp dịch vụ công chứng điện tử phải bảo đảm điều kiện về máy tính, đường truyền mạng, thiết bị điện tử và các điều kiện cần thiết khác.

Việc cung cấp dịch vụ công chứng điện tử tại Cơ quan đại diện ngoại giao được thực hiện theo điều kiện thực tế của Cơ quan đại diện ngoại giao đó.

Điều kiện sử dụng dịch vụ công chứng điện tử

Người tham gia giao dịch công chứng điện tử sử dụng chữ ký số công cộng do tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng của Việt Nam cung cấp theo quy định của pháp luật Việt Nam hoặc chữ ký số, chứng thư chữ ký số nước ngoài được công nhận tại Việt Nam, trừ trường hợp pháp luật quy định khác.

Tổ chức, cá nhân tham gia giao dịch công chứng điện tử có thể đăng ký tài khoản sử dụng dịch vụ công chứng điện tử trên nền tảng công chứng điện tử hoặc được xác thực cấp chứng thư chữ ký số qua ứng dụng VNeID hoặc ứng dụng khác tại thời điểm tham gia giao dịch để đồng bộ tài khoản và cấp chứng thư chữ ký số theo quy định của pháp luật. Công chứng viên, tổ chức hành nghề công chứng có nghĩa vụ hướng dẫn tổ chức, cá nhân đăng ký tài khoản sử dụng dịch vụ công chứng điện tử và tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan.

Quy trình công chứng điện tử trực tiếp

1. Người yêu cầu công chứng, công chứng viên thực hiện các công việc theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 43 của Luật Công chứng.

2. Giao dịch công chứng điện tử trực tiếp được khởi tạo bởi công chứng viên phải bao gồm tài khoản của công chứng viên và tài khoản của những người tham gia giao dịch công chứng (nếu có).

3. Công chứng viên tải lên nền tảng công chứng điện tử văn bản giao dịch đã được soạn thảo ở dạng thông điệp dữ liệu hoặc văn bản giao dịch đã được ký số bởi người có thẩm quyền giao kết giao dịch theo quy định tại khoản 2 Điều 50 của Luật Công chứng.

4. Người yêu cầu công chứng tự đọc lại văn bản giao dịch trên nền tảng công chứng điện tử hoặc công chứng viên đọc cho người yêu cầu công chứng nghe theo đề nghị của người yêu cầu công chứng.

5. Người yêu cầu công chứng đồng ý toàn bộ nội dung trong dự thảo giao dịch thì xuất trình giấy tờ theo quy định tại khoản 7 Điều 42 của Luật Công chứng để công chứng viên đối chiếu.

Công chứng viên kiểm tra giấy tờ do người yêu cầu công chứng xuất trình, đối chiếu thông tin giấy tờ với cơ sở dữ liệu (nếu có). Sau khi đối chiếu, nếu giấy tờ bảo đảm tính xác thực, công chứng viên chuyển đổi toàn bộ giấy tờ do người yêu cầu công chứng xuất trình thành thông điệp dữ liệu và tải lên nền tảng công chứng điện tử để thực hiện lưu trữ.

6. Công chứng viên nhận diện và xác thực nhân thân người tham gia giao dịch, sau đó chứng kiến người tham gia giao dịch ký số vào văn bản giao dịch.

7. Công chứng viên kiểm tra tính hợp lệ của chữ ký số mà người tham gia giao dịch đã ký, sau đó ký số, gắn dấu thời gian vào lời chứng.

8. Tổ chức hành nghề công chứng ghi số văn bản công chứng, ký số, gắn dấu thời gian, thực hiện thu phí công chứng, thu giá dịch vụ theo yêu cầu liên quan đến việc công chứng (sau đây gọi là giá dịch vụ) và các chi phí khác có liên quan, sau đó gửi văn bản công chứng điện tử cho người yêu cầu công chứng theo địa chỉ email hoặc phương thức lưu trữ mà người yêu cầu công chứng đăng ký.

9. Tổ chức hành nghề công chứng thực hiện vào sổ công chứng, lập và lưu trữ hồ sơ công chứng điện tử.

Quy trình công chứng điện tử trực tuyến

1. Người yêu cầu công chứng và công chứng viên thực hiện công việc theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 43 của Luật Công chứng.

2. Công chứng viên của tổ chức hành nghề công chứng đáp ứng quy định tại Điều 44 của Luật Công chứng tiến hành khởi tạo giao dịch công chứng điện tử trực tuyến gồm tài khoản của các công chứng viên và tài khoản của những người tham gia giao dịch công chứng (nếu có), thiết lập cầu truyền hình trực tuyến giữa các công chứng viên tại các điểm cầu.

3. Công chứng viên khởi tạo giao dịch tải lên nền tảng công chứng điện tử văn bản giao dịch đã được soạn thảo ở dạng thông điệp dữ liệu hoặc văn bản giao dịch đã được ký số bởi người có thẩm quyền giao kết giao dịch theo quy định tại khoản 2 Điều 50 của Luật Công chứng.

4. Người yêu cầu công chứng tự đọc lại văn bản giao dịch trên nền tảng công chứng điện tử hoặc công chứng viên đọc cho người yêu cầu công chứng nghe theo đề nghị của người yêu cầu công chứng.

5. Người yêu cầu công chứng đồng ý toàn bộ nội dung trong dự thảo giao dịch thì xuất trình giấy tờ theo quy định tại khoản 7 Điều 42 của Luật Công chứng để công chứng viên đối chiếu.

Công chứng viên kiểm tra giấy tờ do người yêu cầu công chứng xuất trình, đối chiếu thông tin giấy tờ với cơ sở dữ liệu (nếu có). Sau khi đối chiếu, nếu giấy tờ bảo đảm tính xác thực, công chứng viên chuyển đổi toàn bộ giấy tờ do người yêu cầu công chứng xuất trình thành thông điệp dữ liệu và tải lên nền tảng công

chứng điện tử để các công chứng viên, người tham gia giao dịch tại các điểm cầu cùng đối chiếu.

6. Công chứng viên nhận diện, xác thực nhân thân người tham gia giao dịch và tính hợp pháp, xác thực của giao dịch, sau đó chứng kiến người tham gia giao dịch ký số vào văn bản giao dịch.

7. Công chứng viên tại các điểm cầu kiểm tra tính hợp lệ của chữ ký số mà người tham gia giao dịch đã ký trước sự chứng kiến của mình, ký xác nhận vào văn bản giao dịch bằng chữ ký số. Công chứng viên đã khởi tạo giao dịch công chứng điện tử kiểm tra tính hợp lệ đối với chữ ký số của toàn bộ người tham gia giao dịch và công chứng viên tại các điểm cầu đã ký, sau đó ký số, gắn dấu thời gian vào lời chứng.

8. Tổ chức hành nghề công chứng nơi khởi tạo giao dịch ghi số văn bản công chứng, ký số, gắn dấu thời gian; thu phí công chứng, thu giá dịch vụ và các chi phí khác có liên quan; gửi văn bản công chứng điện tử cho người yêu cầu công chứng theo địa chỉ email hoặc phương thức lưu trữ mà người yêu cầu công chứng đăng ký.

9. Tổ chức hành nghề công chứng thực hiện vào sổ công chứng, lập và lưu trữ hồ sơ công chứng điện tử, chia sẻ quyền truy cập văn bản công chứng cho công chứng viên và tổ chức hành nghề công chứng ở các điểm cầu còn lại đã tham gia chứng nhận giao dịch.

Nghị định có hiệu lực từ ngày 01/7/2025./.

2. Người tham gia BHXH tự nguyện sẽ được hưởng chế độ thai sản theo Luật BHXH 2024

Từ ngày 1/7/2025, người tham gia BHXH tự nguyện sẽ được hưởng thêm chế độ thai sản, đánh dấu bước tiến quan trọng trong việc mở rộng quyền lợi, hướng tới an sinh xã hội toàn diện cho mọi đối tượng lao động. Quy định mới này được nêu tại Luật BHXH (sửa đổi) năm 2024 và sẽ góp phần bảo vệ tốt hơn quyền lợi của lao động tự do, lao động phi chính thức, đặc biệt là lao động nữ.



BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM

BỔ SUNG CHẾ ĐỘ THAI SẢN VÀO CHÍNH SÁCH BHXH TỰ NGUYỆN (Từ 01.07.2025)

Theo Luật Bảo hiểm xã hội 2024, lần đầu tiên người tham gia BHXH tự nguyện sẽ được hưởng chế độ thai sản bên cạnh 2 chế độ cũ (hưu trí và tử tuất)



AI ĐƯỢC HƯỞNG THAI SẢN KHI ĐÓNG BHXH TỰ NGUYỆN?

- Lao động nữ sinh con.
- Lao động nam có vợ sinh con.

ĐIỀU KIỆN HƯỞNG

Người lao động thuộc đối tượng trên phải đóng BHXH tự nguyện hoặc cả 2 loại (bắt buộc + tự nguyện) từ đủ 6 tháng trở lên trong 12 tháng trước khi sinh

* Một số quy định đặc biệt:

- Chỉ mẹ tham gia BHXH mà mẹ mất sau sinh: Cha/người nuôi dưỡng được hưởng;
- Cả cha và mẹ tham gia BHXH đủ điều kiện hưởng trợ cấp thai sản tự nguyện: Chỉ 1 người được chọn hưởng;
- Trường hợp đủ điều kiện hưởng chế độ thai sản của BHXH bắt buộc và BHXH tự nguyện: Chỉ hưởng chế độ BHXH bắt buộc;
- Nếu mẹ đủ điều kiện BHXH bắt buộc, cha đủ BHXH tự nguyện (hoặc ngược lại): Mỗi người hưởng theo loại BHXH tương ứng.



MỨC HƯỞNG TRỢ CẤP THAI SẢN



- **2.000.000 đồng/mỗi con sinh ra hoặc mỗi trường hợp:** Thai từ 22 tuần tuổi trở lên chết trong tử cung, thai chết khi chuyển dạ.
- **Được hưởng thêm chính sách hỗ trợ khác:** Lao động nữ là người dân tộc thiểu số, hoặc dân tộc Kinh có chồng là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo.

ĐÓNG BAO NHIÊU ĐỂ ĐƯỢC HƯỞNG

• Mức đóng BHXH tự nguyện:

- 22% x mức thu nhập lựa chọn;
- Mức thu nhập thấp nhất: 1,5 triệu đồng/tháng;
- Mức thu nhập cao nhất: 20 lần mức tham chiếu.

(Mức tham chiếu = lương cơ sở hoặc mức tương đương được Chính phủ quy định)

• Người lao động được chọn trong các phương thức đóng sau:

- Hằng tháng/03 tháng 1 lần/ 06 tháng 1 lần/ 12 tháng 1 lần;
- Một lần cho những năm còn thiếu đối với người đã đủ tuổi hưởng lương hưu nhưng thời gian đóng còn thiếu không quá 10 năm.

• Mức hỗ trợ của Nhà nước: Sẽ được công bố cụ thể sau.



THỦ TỤC NHẬN TRỢ CẤP THAI SẢN BHXH TỰ NGUYỆN

Hồ sơ

- Bản sao giấy khai sinh hoặc Trích lục khai sinh hoặc Giấy chứng sinh;
- Trường hợp thai chết: nộp 1 trong các giấy tờ như hồ sơ bệnh án, giấy ra viện, giấy báo tử, hoặc xác nhận UBND xã.

Trình tự

- Nộp hồ sơ trong vòng 60 ngày từ ngày sinh con;
- Cơ quan BHXH giải quyết trong 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ;
- Trường hợp không giải quyết phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

VẤN ĐỀ LƯU Ý

Hướng dẫn sử dụng bộ 600 câu hỏi sát hạch lái xe cơ giới đường bộ

Ngày 07/5/2025, Cục Cảnh sát giao thông (Bộ Công an) đã ban hành Công văn số 2262/CSGT-P5 hướng dẫn sử dụng bộ 600 câu hỏi dùng để sát hạch lái xe cơ giới đường bộ.

Cục Cảnh sát giao thông cho biết, căn cứ khoản 1 Điều 35 Thông tư số 12/2025/TT-BCA ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế, Cục Cảnh sát giao thông biên soạn, ban hành bộ 600 câu hỏi dùng cho sát hạch lái xe cơ giới đường bộ (sau đây viết gọn là bộ 600 câu hỏi).

Bố cục bộ 600 câu hỏi sát hạch lái xe:

Chương I: Gồm 180 câu về Quy định chung và quy tắc giao thông đường bộ (từ câu số 1 đến câu số 180).

Chương II: Gồm 25 câu về Văn hóa giao thông, đạo đức người lái xe, kỹ năng phòng cháy, chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn (từ câu số 181 đến câu số 205).

Chương III: Gồm 58 câu về Kỹ thuật lái xe (từ câu 206 đến câu 263).

Chương IV: Gồm 37 câu về Cấu tạo và sửa chữa (từ câu 264 đến câu 300).

Chương V: Gồm 185 câu về Báo hiệu đường bộ (từ số 301 đến câu số 485).

Chương VI: Gồm 115 câu về Giải thể sa hình và kỹ năng xử lý tình huống giao thông (từ số 486 đến câu số 600).

Lưu ý: Trong bộ 600 câu hỏi có 60 câu hỏi về xử lý tình huống mất an toàn giao thông nghiêm trọng, mỗi đề sát hạch có một câu hỏi về xử lý tình huống mất an toàn giao thông nghiêm trọng, thí sinh lựa chọn đáp án sai tại câu này được tính là điểm liệt, bài thi lý thuyết sẽ không đạt yêu cầu.

- Phần đáp án đúng là phần gạch chân dưới câu hỏi.

Đối tượng áp dụng bộ 600 câu hỏi theo hạng Giấy phép lái xe

Sát hạch cấp Giấy phép lái xe hạng B, C1, C, D1, D2, D và các hạng BE, C1E, CE, D1E, D2E, DE gồm 600 câu hỏi; trong đó có 60 câu về xử lý tình huống mất an toàn giao thông nghiêm trọng.

Sát hạch cấp Giấy phép lái xe hạng B1 gồm 300 câu được chọn lọc từ bộ 600 câu hỏi, trong đó có 30 câu về xử lý tình huống mất an toàn giao thông nghiêm trọng.

Sát hạch cấp Giấy phép lái xe hạng A1, A gồm 250 câu được chọn lọc từ bộ 600 câu hỏi, trong đó có 20 câu về xử lý tình huống mất an toàn giao thông nghiêm trọng

Cấu trúc bộ đề dùng để sát hạch cấp Giấy phép lái xe các hạng:

Bộ đề sát hạch cấp Giấy phép lái xe ô tô hạng B:

Gồm 30 câu hỏi được chọn ngẫu nhiên trong bộ 600 câu hỏi, trong đó: 08 câu về một số quy định chung và quy tắc giao thông đường bộ; 01 câu hỏi về tình huống mất an toàn giao thông nghiêm trọng; 01 câu về văn hóa giao thông, đạo đức người lái xe, kỹ năng phòng cháy, chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn; 01 câu về kỹ thuật lái xe; 01 câu về cấu tạo và sửa chữa; 09 câu về báo hiệu đường bộ; 09 câu về giải thể sa hình và kỹ năng xử lý tình huống giao thông.

Bộ đề sát hạch cấp Giấy phép lái xe ô tô hạng C1:

Gồm 35 câu hỏi được chọn ngẫu nhiên trong bộ 600 câu hỏi, trong đó: 10 câu về một số quy định chung và quy tắc giao thông đường bộ; 01 câu hỏi về tình huống mất an toàn giao thông nghiêm trọng; 01 câu về văn hóa giao thông, đạo đức người lái xe, kỹ năng phòng cháy, chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn; 02 câu về kỹ thuật lái xe; 01 câu về cấu tạo sửa chữa; 10 câu về báo hiệu đường bộ; 10 câu về giải thể sa hình và kỹ năng xử lý tình huống giao thông.

Bộ đề sát hạch cấp Giấy phép lái xe ô tô hạng C:

Gồm 40 câu hỏi được chọn ngẫu nhiên trong bộ 600 câu hỏi, trong đó: 10 câu về một số quy định chung và quy tắc giao thông đường bộ, 01 câu hỏi về tình huống mất an toàn giao thông nghiêm trọng, 01 câu về văn hóa giao thông, đạo đức người lái xe, kỹ năng phòng cháy, chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn, 02 câu về kỹ thuật lái xe, 01 câu về cấu tạo sửa chữa, 14 câu về báo hiệu đường bộ, 11 câu về giải thể sa hình và kỹ năng xử lý tình huống giao thông.

Bộ đề sát hạch cấp Giấy phép lái xe ô tô hạng D1, D2, D, BE, C1E, CE, D1E, D2E, DE:

Gồm 45 câu hỏi được chọn ngẫu nhiên trong bộ 600 câu hỏi, trong đó: 10 câu về một số quy định chung và quy tắc giao thông đường bộ; 01 câu hỏi về tình huống mất an toàn giao thông nghiêm trọng; 01 câu về văn hóa giao thông, đạo đức người lái xe, kỹ năng phòng cháy, chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn; 02 câu về kỹ thuật lái xe; 01 câu về cấu tạo sửa chữa; 16 câu về báo hiệu đường bộ; 14 câu về giải thể sa hình và kỹ năng xử lý tình huống giao thông.

Bộ đề sát hạch cấp Giấy phép lái xe mô tô hạng A1, A, B1:

Gồm 25 câu hỏi (sát hạch cấp giấy phép lái xe hạng B1 được chọn ngẫu nhiên trong 300 câu hỏi được chọn lọc từ bộ 600 câu hỏi; sát hạch cấp giấy phép lái xe hạng A1, A được chọn ngẫu nhiên trong 250 câu hỏi được chọn lọc từ bộ 600 câu hỏi), trong đó: 08 câu về một số quy định chung và quy tắc giao thông đường bộ; 01 câu hỏi về tình huống mất an toàn giao thông nghiêm trọng; 01 câu về văn hóa giao thông, đạo đức người lái xe; 01 câu về kỹ thuật lái xe hoặc cấu tạo sửa chữa; 08 câu về báo hiệu đường bộ; 06 câu về giải thể sa hình và kỹ năng xử lý tình huống giao thông.

Bộ 600 câu hỏi dùng cho sát hạch lái xe cơ giới đường bộ được áp dụng từ ngày 01/6/2025

Cục Cảnh sát giao thông xây dựng, sửa đổi phần mềm sát hạch lý thuyết trên máy vi tính đối với sát hạch lái xe ô tô và mô tô các hạng; chuyển giao cho các Phòng Cảnh sát giao thông và các Trung tâm sát hạch lái xe sử dụng thống nhất trên phạm vi cả nước.

Trường hợp, sát hạch lý thuyết để cấp giấy phép lái xe hạng A1, A bằng phương pháp trắc nghiệm trên giấy, bộ đề để sát hạch cần lưu ý:

+ Căn cứ nội dung 250 câu hỏi dùng cho sát hạch, cấp giấy phép lái xe mô tô hạng A1, A để biên soạn và in thành các bộ đề sát hạch lý thuyết theo hình thức trắc nghiệm trên giấy tại địa phương, số lượng tối thiểu 20 bộ đề thi.

+ Trước khi tổ chức kỳ sát hạch, Phòng Cảnh sát giao thông thay đổi số thứ tự của đề thi và đáp án tương ứng; niêm phong Bộ đề thi để giao cho Hội đồng sát hạch tổ chức sát hạch theo quy định; có sổ sách theo dõi việc đảo đề thi để thuận tiện cho việc tra cứu, thanh tra, kiểm tra; bảo quản và giữ gìn cẩn thận các bộ đề sát hạch để sử dụng được nhiều lần./.

BAN BIÊN TẬP

NGUYỄN QUỐC THÁI

Phó Trưởng ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy

NGUYỄN HUY HOÀNG

Trưởng phòng Tuyên truyền - Báo chí - Xuất bản

Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy

ĐÀO MINH TUẤN

TRẦN THỊ NGỌC THƠM

Chuyên viên phòng Tuyên truyền - Báo chí - Xuất bản

Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy

TRÌNH BÀY

MINH TUẤN

ĐT: 0208.3855529

Email: bantuyengiaotn@gmail.com